

Số: ...589./2024/EIB-TGD

Tp. HCM ngày 29 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh


1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”)

- Mã chứng khoán: **EIB**
- Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ: (028) 38227878
- E-mail: vphdqt@eximbank.com.vn
- Website: <https://www.eximbank.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo số 25/2024/EIB/BC-HĐQT ngày 29/01/2024 của HĐQT Eximbank về việc Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Eximbank vào ngày 29/01/2024 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/quychequantrinoibo>.


Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD, Người phụ trách QTCT (để b/c);
- Lưu: VT, Vp. HĐQT.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo số 25/2024/EIB/BC-HĐQT
- Ngày 29/01/2024 của HĐQT Eximbank;

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** 



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

Tp. HCM ngày 29 tháng 01 năm 2024

Số: ...25.../2024/EIB/BC-HĐQT

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Giai đoạn từ 01/01/2023 đến 31/12/2023)**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”).
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM.
- Điện thoại: (028).38210056; Fax: (028).38216913;
Email: vphdqt@eximbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 17.469.561.480.000 đồng.
(Cổ phiếu quỹ: 6.090.000 cổ phiếu).
- Mã chứng khoán: EIB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCD (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCD được thông qua dưới hình thức Lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 01 | Nghị quyết | 14/02/2023 | Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 14/02/2023. |
| 02 | Nghị quyết | 14/4/2023 | Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 03 | Nghị quyết | 18/9/2023 | Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 |
| 04 | Nghị quyết | 20/12/2023 | Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các nội dung liên quan đến Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank đến năm 2025 (Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). |

II. Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

1. Thông tin về Thành viên HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|-----|------------------------|-------------------------|--|---------------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Đỗ Hà Phương | Thành viên HĐQT | 15/02/2022 | |
| | | Chủ tịch HĐQT | 28/06/2023 ⁽³⁾ | |
| 2 | Bà Lương Thị Cẩm Tú | Chủ tịch HĐQT | 17/02/2022 | |
| | | Thành viên HĐQT | 28/06/2023 ⁽³⁾ | |
| 3 | Bà Lê Thị Mai Loan | Thành viên HĐQT | 14/02/2023 ⁽¹⁾ | |
| 4 | Ông Phạm Quang Dũng | Thành viên HĐQT | 14/02/2023 ⁽¹⁾ | |
| 5 | Ông Trần Anh Thắng | Thành viên HĐQT độc lập | 14/02/2023 ⁽¹⁾ | |
| 6 | Ông Trần Tấn Lộc | Thành viên HĐQT | 18/09/2023 ⁽⁴⁾ | |
| 7 | Ông Nguyễn Cảnh Anh | Thành viên HĐQT | 18/09/2023 ⁽⁴⁾ | |
| 8 | Ông Đào Phong Trúc Đại | Thành viên HĐQT độc lập | 15/02/2022 | 14/02/2023 ⁽¹⁾ |
| 9 | Bà Lê Hồng Anh | Thành viên HĐQT | 15/02/2022 | 14/02/2023 ⁽¹⁾ |
| 10 | Ông Nguyễn Thanh Hùng | Thành viên HĐQT | 15/02/2022 | 14/04/2023 ⁽²⁾ |

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|-----------------|--|---------------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 11 | Ông Nguyễn Hiếu | Thành viên HĐQT | 15/02/2022 | 14/04/2023 ⁽²⁾ |

Ghi chú:

(1) ĐHĐCĐ bất thường lần thứ 2 phiên họp ngày 14/02/2023, đã thông qua:

- + Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) đối với Bà Lê Hồng Anh;
- + Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) đối với ông Đào Phong Trúc Đại.
- + Thông qua danh sách trúng cử Thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) gồm:
 - o Bà Lê Thị Mai Loan - Thành viên HĐQT;
 - o Ông Phạm Quang Dũng - Thành viên HĐQT;
 - o Ông Trần Anh Thắng - Thành viên HĐQT độc lập.

(2) Ngày 14/04/2023, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua:

- + Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) đối với Ông Nguyễn Hiếu.
- + Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) đối với Ông Nguyễn Thanh Hùng.

(3) Ngày 28/06/2023, HĐQT Eximbank đã ban hành Nghị quyết số 216/2023/EIB/NQ-HĐQT thông qua nội dung:

- + Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Bà Lương Thị Cẩm Tú kể từ ngày 28/06/2023;
- + Thông qua việc bầu Bà Đỗ Hà Phương giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) kể từ ngày 28/06/2023.

(4) Ngày 18/09/2023, ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 đã thông qua danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ VII (2020-2025) gồm:

- + Ông Trần Tấn Lộc - Thành viên HĐQT;
- + Ông Nguyễn Cảnh Anh - Thành viên HĐQT.

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2023, HĐQT tổng cộng có 21 cuộc họp để quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của HĐQT và 243 lần tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản chi tiết như sau:

2.1 Thống kê cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|---|--|
| 1 | Bà Đỗ Hà Phương | 21/21 | 100% | | |
| 2 | Bà Lương Thị Cẩm Tú | 17/21 | 81% | Vắng 04 cuộc họp HĐQT và không ủy quyền cho thành viên khác (Có email và văn bản thông báo không tham dự họp đối với 04 cuộc họp không tham dự) | |
| 3 | Ông Phạm Quang Dũng | 19/19 | 100% | | Ông Phạm Quang Dũng được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia 19 cuộc họp |
| 4 | Bà Lê Thị Mai Loan | 15/19 | 79% | Vắng 04 cuộc họp HĐQT và không ủy quyền cho thành viên khác do nghỉ phép | Bà Lê Thị Mai Loan được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia 19 cuộc họp |
| 5 | Ông Trần Anh Thắng | 19/19 | 100% | | Ông Trần Anh Thắng được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia 19 cuộc họp |
| 6 | Ông Trần Tấn Lộc | 6/6 | 100% | | Ông Trần Tấn Lộc được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 18/09/2023 nên chỉ tham gia 6 cuộc họp |

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------|---|--|
| 7 | Ông Nguyễn Cảnh Anh | 6/6 | 100% | | Ông Nguyễn Cảnh Anh được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 18/09/2023 nên chỉ tham gia 6 cuộc họp |
| 8 | Ông Đào Phong Trúc Đại | 2/2 | 100% | | Ông Đào Phong Trúc Đại không còn là Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia 2 cuộc họp |
| 9 | Bà Lê Hồng Anh | 2/2 | 100% | | Bà Lê Hồng Anh không còn là Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia 2 cuộc họp |
| 10 | Ông Nguyễn Thanh Hùng | 6/6 | 100% | | Ông Nguyễn Thanh Hùng không còn là Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/04/2023 nên chỉ tham gia 6 cuộc họp |
| 11 | Ông Nguyễn Hiếu | 5/6 | 83% | Vắng 01 cuộc họp HĐQT và không ủy quyền cho thành viên khác (có email thông báo không tham dự cuộc họp và không ủy quyền đối với 01 cuộc họp không tham dự) | Ông Nguyễn Hiếu không còn là Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/04/2023 nên chỉ tham gia 6 cuộc họp |

2.2 Thống kê tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản:

| STT | Thành viên HĐQT | Số lần tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Tỷ lệ tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Lý do không tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|---------------------------------------|---|--|
| 1 | Bà Đỗ Hà Phương | 243/243 | 100% | | |
| 2 | Bà Lương Thị Cẩm Tú | 220/243 | 91% | Không tham dự lấy ý kiến bằng văn bản 23 lần (Lý do nghỉ phép/bận đi công tác và có văn bản thông báo gửi HĐQT) | |
| 3 | Ông Phạm Quang Dũng | 227/227 | 100% | | Ông Phạm Quang Dũng được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 227 lần |
| 4 | Bà Lê Thị Mai Loan | 226/227 | 99,6% | Không tham dự lấy ý kiến bằng văn bản 1 lần (Lý do bận đi công tác) | Bà Lê Thị Mai Loan được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 227 lần |
| 5 | Ông Trần Anh Thắng | 227/227 | 100% | | Ông Trần Anh Thắng được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 227 lần |
| 6 | Ông Trần Tấn Lộc | 59/59 | 100% | | Ông Trần Tấn Lộc được bầu làm |

| STT | Thành viên HDQT | Số lần tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Tỷ lệ tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Lý do không tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Ghi chú |
|-----|------------------------|--|---------------------------------------|---|--|
| | | | | | Thành viên HDQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 18/09/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 59 lần |
| 7 | Ông Nguyễn Cảnh Anh | 59/59 | 100% | | Ông Nguyễn Cảnh Anh được bầu làm Thành viên HDQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 18/09/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 59 lần |
| 8 | Ông Đào Phong Trúc Đại | 16/16 | 100% | | Ông Đào Phong Trúc Đại không còn là Thành viên HDQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 16 lần |
| 9 | Bà Lê Hồng Anh | 16/16 | 100% | | Bà Lê Hồng Anh không còn là Thành viên HDQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/02/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 16 lần |
| 10 | Ông Nguyễn Thanh Hùng | 61/61 | 100% | | Ông Nguyễn Thanh Hùng không còn là Thành viên HDQT Eximbank nhiệm kỳ VII |

| STT | Thành viên HĐQT | Số lần tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Tỷ lệ tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Lý do không tham dự lấy ý kiến bằng văn bản | Ghi chú |
|-----|-----------------|--|---------------------------------------|---|---|
| | | | | | (2020 - 2025) từ ngày 14/04/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 61 lần |
| 11 | Ông Nguyễn Hiếu | 61/61 | 100% | | Ông Nguyễn Hiếu không còn là Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) từ ngày 14/04/2023 nên chỉ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản 61 lần |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc):

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (“BDH”) dựa trên cơ sở các quy định nội bộ hiện hành của Eximbank: (i) Quy định tại Điều lệ của Eximbank; (ii) Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; (iii) Các quy định có liên quan đến thẩm quyền, quản lý rủi ro, các mục tiêu kinh doanh, chất lượng tín dụng, công tác tái cấu trúc, nhận diện thương hiệu, chính sách đối với Cán bộ nhân viên.

Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền xem xét và quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc đều báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT đưa ra các quyết định kịp thời cho Tổng giám đốc/Ban điều hành triển khai thực hiện.

Công tác giám sát thực hiện các Nghị quyết/Quyết định do HĐQT ban hành được thực hiện theo đúng quy định về tiến độ thực hiện, kết quả thực hiện. Tổng giám đốc đã thực hiện báo cáo việc triển khai các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT kịp thời theo quy định nội bộ của Eximbank.

Trong năm 2023, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo BDH các mặt hoạt động kinh doanh của Eximbank theo đúng với định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai một cách tích cực và đồng bộ, đảm bảo việc thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra, các tiêu chí cơ bản đều hoàn thành theo kế hoạch. Ban Điều Hành đã nghiêm túc tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ Eximbank và các nghị quyết của HĐQT trong việc chỉ đạo, quản lý và điều hành hoạt động của Ngân hàng.

4. Hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban và Ban thuộc HĐQT:

Trong năm 2023, Eximbank có 10 Hội đồng, Ủy ban và Ban trực thuộc HĐQT, bao gồm: (1) Hội đồng Xử lý rủi ro và Hội đồng mua bán nợ, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro, (3) Ủy ban Nhân sự, (4) Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm, (5) Ủy ban Chiến lược và Tái cấu trúc, (6) Ban Quan hệ cổ đông và Nhà đầu tư, (7) Ban triển khai thực hiện khắc phục, chỉnh sửa Kết luận thanh tra, (8) Hội đồng Đầu tư Hệ thống Công nghệ thông tin, (9) Hội đồng đầu tư tài chính (*hợp nhất Hội đồng Đầu tư Xây dựng cơ bản và Phát triển mạng lưới và Hội đồng đầu tư theo nghị quyết HĐQT số 176/2023/EIB/NQ-HĐQT thành "Hội đồng đầu tư" từ ngày 25/05/2023; và sau đó từ ngày 02/10/2023 thay đổi tên, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng đầu tư thành "Hội đồng đầu tư tài chính" theo nghị quyết số 368/2023/EIB/NQ-HĐQT*), (10) Hội đồng Thi đua khen thưởng và xử lý kỷ luật.

Đến thời điểm ngày 31/12/2023, sau khi chấm dứt hoạt động Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư và Ban triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 4661/KL-TTGSNH từ ngày 02/10/2023, Eximbank hiện có 08 Hội đồng/Ủy ban và Ban trực thuộc HĐQT.

Báo cáo hoạt động cụ thể của các Hội đồng, Ủy ban và Ban trực thuộc HĐQT trong năm 2023 như sau:

4.1 Hội đồng Xử lý rủi ro và Hội đồng mua bán nợ:

Trong năm 2023, Hội đồng Xử lý rủi ro đã tổ chức 6 cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản đối với 10 nội dung và thông qua 16 nội dung liên quan đến phân loại nợ, trích lập rủi ro và xử lý các khoản nợ xấu.

4.2 Ủy ban Chiến lược và Tái cấu trúc:

Trong năm 2023, Ủy ban Chiến lược và Tái cấu trúc đã tổ chức 06 phiên họp để thảo luận và quyết định 6 nội dung liên quan đến việc rà soát, điều chỉnh các văn bản phục vụ công tác mua sắm tài sản, công tác xây dựng cơ bản và phát triển mạng lưới; rà soát, điều chỉnh các văn bản theo chuyên đề; thiết kế và điều chỉnh logo Eximbank; Thành lập Ban cố vấn trực thuộc HĐQT; Đề án thành lập Ban Cố vấn; Nhân sự cho Ban Cố vấn và Nhân sự cho Ủy ban.

4.3 Ủy ban quản lý rủi ro:

Trong năm 2023, Ủy ban quản lý rủi ro đã tổ chức 04 cuộc họp để thảo luận và phê duyệt 14 nội dung liên quan, kết quả có 10 nội dung được thông qua liên quan việc Rà soát kết quả đánh giá nội bộ về mức đủ vốn - ICAAP; Báo cáo tình hình thực hiện các kiến nghị của UBQLRR; Tình hình hoạt động của Ủy ban QLRR trong 9 tháng đầu năm 2023; Các sự kiện rủi ro phát sinh trong quý III/2023, cụ thể: vụ việc tại EIB Kim Liên - Hà Đông và EIB Ninh Hòa; Kế hoạch hoạt động Quý IV/2023 của Ủy ban QLRR; Tình hình thực hiện Kết luận của UBQLRR tại phiên họp ngày 12/10/2023; Công tác định giá lại tài sản đảm bảo; Kiểm soát rủi ro nhóm khách hàng Cty Thành Bưởi; Rà soát các hạn mức, quy định đầu tư tài chính; Phân công TV.UBQLRR chịu trách nhiệm giám sát việc định giá lại TSBĐ theo kết luận của UBQLRR trong cuộc họp ngày 15/11/2023; Điều chỉnh quy chế chấm điểm, xếp hạng tín nhiệm các TCTD; Nguyên tắc xác định khung Hạn mức giới hạn giao dịch với các TCTD; Báo cáo tình hình kiểm soát và hạn mức thẩm quyền phê duyệt các giao dịch với đối tác liên ngân hàng (MM, FX). Lấy ý kiến đối với 02 nội dung, kết quả chỉ có nội dung liên

quan kết quả giám sát một số nội dung liên quan đến báo cáo nội bộ về quản lý rủi ro đến 31/07/2023 được Ủy ban thông qua nội dung lấy ý kiến bằng văn bản.

4.4 Ủy ban nhân sự:

Trong năm 2023, Ủy ban Nhân sự tổ chức 18 cuộc họp; lấy ý kiến bằng văn bản 10 lần để thảo luận 148 nội dung liên quan đến công tác nhân sự, kết quả có 135 nội dung được thông qua và không thông qua 13 nội dung liên quan đến công tác nhân sự do chất lượng nhân sự không đáp ứng các tiêu chuẩn theo yêu cầu của Eximbank.

4.5 Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư (hoạt động từ giai đoạn từ 01/01/2023 đến 01/10/2023):

Trong năm 2023, Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư đã tổ chức 01 phiên họp và thông qua các nội dung liên quan đến việc báo cáo hoạt động của Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư quý 4 năm 2022; thống nhất kế hoạch hoạt động của Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư quý 1 năm 2023.

Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư thuộc HĐQT chấm dứt hoạt động từ ngày 02/10/2023 theo Nghị quyết số 368/2023/EIB/NQ-HĐQT ngày 02/10/2023.

4.6 Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm:

Trong năm 2023, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm đã tổ chức 02 cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản 05 lần và thông qua 09 nội dung về quy chế tổ chức và hoạt động, kế hoạch và báo cáo về phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm.

4.7 Ban Triển khai thực hiện khắc phục chỉnh sửa Kết luận thanh tra (hoạt động từ giai đoạn từ 01/01/2023 đến 01/10/2023):

Trong năm 2023, Thành viên HĐQT làm Trưởng Ban để giám sát, chỉ đạo thực hiện khắc phục chỉnh sửa kết luận thanh tra theo đúng quy định. Ban đã triển khai thực hiện khắc phục chỉnh sửa kết luận thanh tra đã tiến hành 01 cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản 09 lần và thông qua 10 nội dung.

Ban Triển khai thực hiện khắc phục chỉnh sửa Kết luận thanh tra thuộc HĐQT chấm dứt hoạt động từ ngày 02/10/2023 theo Nghị quyết số 368/2023/EIB/NQ-HĐQT ngày 02/10/2023.

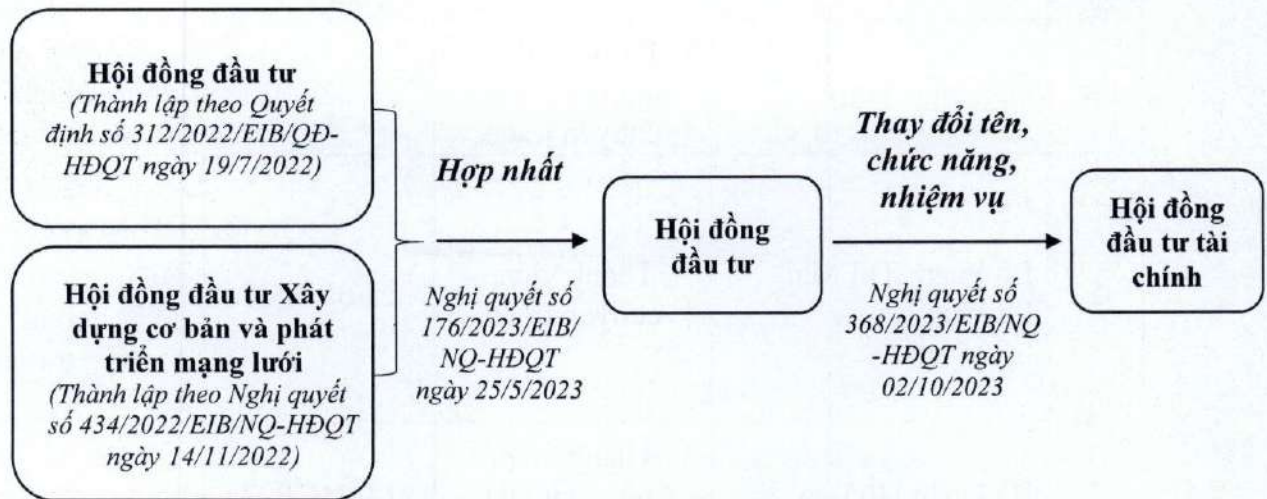
4.8 Hội đồng Đầu tư Hệ thống Công nghệ thông tin:

Hội đồng Đầu tư Hệ thống Công nghệ thông tin được thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 433/2022/EIB/NQ-HĐQT ngày 14/11/2022. Thực hiện vai trò và nhiệm vụ được giao, Hội đồng Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin đã rà soát, nghiên cứu, xây dựng Báo cáo chiến lược công nghệ thông tin giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn 2025 - 2030 và trình HĐQT phê duyệt định hướng chiến lược công nghệ thông tin của Eximbank theo tờ trình ngày 09/02/2023. Ngày 28/02/2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 60/2023/EIB/NQ-HĐQT thông qua định hướng chiến lược công nghệ thông tin giai đoạn 2023 - 2025 tầm nhìn 2025 - 2030.

Trong năm 2023, Hội đồng đầu tư Hệ thống CNTT đã tổ chức 07 cuộc họp; lấy ý kiến bằng văn bản 01 lần và thông qua 18 nội dung liên quan đến báo cáo về các hệ thống công nghệ thông tin, tình hình quản lý triển khai các dự án đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, thẩm định các dự án công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, theo dõi tình hình triển khai các dự án công nghệ thông tin trọng tâm như: LOS/BPM, MIS, Edigi, Ebiz,

E-Office, “Mua sắm máy tính để bàn (PC) thay thế máy cũ chậm quá niên hạn sử dụng và cung cấp máy cho nhân sự mới”.

4.9 Hội đồng Đầu tư tài chính:



Trong giai đoạn từ 01/01/2023 đến 01/10/2023 (trước khi thay đổi tên, chức năng, nhiệm vụ): Hội đồng đầu tư đã tổ chức 05 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 3 lần, kết quả thông qua 10 nội dung liên quan đến vấn đề quản lý, đưa ra phương án nhằm triển khai các dự án lớn của Eximbank như Dự án tại khu đất 06A Lô 30A Khu đô thị mới ngã 5, sân bay Cát Bi, thành phố Hải Phòng; Dự án số 10 Nguyễn Văn Linh - Đà Nẵng; Phương án đầu tư xây dựng Trụ sở Eximbank Thuận An tại số 499 Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Phương án nhận chính TSBD để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của bên bảo đảm đối với khoản vay Công ty TNHH Sản xuất Thương Mại Nghĩa Phát; Xem xét lựa chọn địa bàn hoạt động và thực hiện xin cấp phép thành lập chi nhánh và phòng giao dịch tại các Tỉnh/Thành phố trong năm 2023 -2024.

Từ ngày 02/10/2023, HĐQT thông qua việc thay đổi tên, chức năng, nhiệm vụ của **Hội đồng đầu tư** thành “**Hội đồng đầu tư tài chính**” theo Nghị quyết số 368/2023EIB/NQ-HĐQT. Theo đó, Hội đồng đầu tư tài chính đã soạn dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp theo hoạt động của Hội đồng.

4.10 Hội đồng Thi đua khen thưởng và xử lý kỷ luật:

Hội đồng Thi đua khen thưởng và xử lý kỷ luật được thành lập theo Nghị quyết số 07/2023/EIB/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 và hoạt động dựa trên Quy chế Thi đua khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 528/2022/EIB/QĐ-HĐQT ngày 29/12/2022 của HĐQT và Quy chế Xử lý kỷ luật lao động ban hành kèm theo Quyết định số 526/2022/EIB/QĐ-HĐQT ngày 29/12/2022 của HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 308 Nghị quyết, 21 Quyết định về các lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng (Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).

III. Ban Kiểm soát (“BKS”):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------|---|---|
| 1 | Ông Ngo Tony | Trưởng BKS nhiệm kỳ VII, chuyên trách | 15/02/2022 | - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - ĐH Norwich (USA) |
| 2 | Bà Phạm Thị Mai Phương | Thành viên, chuyên trách | 15/02/2022 | - Cử nhân Kế toán - ĐH Marketing. - Cử nhân Kinh tế đối ngoại - ĐH Ngoại thương TP. HCM. |
| 3 | Bà Doãn Hồ Lan ⁽²⁾ | Thành viên, không chuyên trách | 14/04/2023 | - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh- Đại học Kinh tế quốc dân. |
| 4 | Ông Trịnh Bảo Quốc ⁽¹⁾ | Thành viên, không chuyên trách | 15/02/2022 - 14/02/2023 | - Cử nhân Sinh vật học và Sử - University of Kansas. - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Berkeley Haas School of Business, University of California. |

⁽¹⁾ Tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 lần thứ hai ngày 14/02/2023, Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS không chuyên trách nhiệm kỳ VII đối với ông Trịnh Bảo Quốc.

⁽²⁾ Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 14/04/2023, Đại hội đã thông qua việc bầu bổ sung bà Doãn Hồ Lan vào BKS nhiệm kỳ VII với chức danh Thành viên BKS không chuyên trách.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023 BKS có tổng cộng 122 cuộc họp bao gồm 16 cuộc thảo luận trực tiếp và 106 cuộc lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS; chưa bao gồm các cuộc họp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Hội đồng/Ủy ban/Ban thuộc HĐQT, TGD.

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Ngo Tony | 122/122 | 100% | 100% | |

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 2 | Bà Phạm Thị Mai Phương | 122/122 | 100% | 100% | |
| 3 | Ông Trịnh Bảo Quốc | 7/7 | 100% | 100% | |
| 4 | Bà Doãn Hồ Lan | 92/92 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành, cụ thể:

- Trưởng BKS và các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT, BDH, các Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, TGD. Thông qua các cuộc họp này và các báo cáo quản lý nội bộ, các chính sách của BDH cũng như kết quả kiểm toán/rà soát của Ban KTNB, BKS đã đưa ra nhiều khuyến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ.
- Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm (bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập).
- Giám sát các chỉ số tài chính, các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn thông qua giám sát từ xa, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Giám sát việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
- Giám sát việc chấp hành quy định nội bộ về chi tiêu, huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng.
- Giám sát việc lập danh sách cổ đông giữ cổ phần trọng yếu của ngân hàng và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, lưu giữ và cập nhật danh sách này khi có thay đổi.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của CQ TTGSNH, khuyến nghị của BKS, KTNB; giám sát công tác tổ chức ĐHĐCĐ của Eximbank; giám sát việc xây dựng và thực hiện Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank đến năm 2025.

Định hướng, chỉ đạo và giám sát việc triển khai công tác Kiểm toán nội bộ theo kế hoạch, chú trọng giám sát các chỉ số an toàn hoạt động, công tác quản trị rủi ro và đánh giá tính

hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ Eximbank. Ban Kiểm soát đã tổ chức 16 cuộc họp thảo luận trực tiếp và 106 cuộc lấy ý kiến bằng văn bản nhằm chỉ đạo công việc cho Ban KTNB, thực hiện công tác giám sát cấp cao đối với KTNB và thống nhất các nội dung văn bản, khuyến nghị gửi đến HĐQT, Ban Điều Hành.

Trong năm 2023, BKS đã chỉ đạo KTNB triển khai 39 đoàn kiểm toán theo kế hoạch KTNB năm và theo yêu cầu của CQTTGSNH. Tính đến 31/12/2023 Ban KTNB đã hoàn tất phát hành báo cáo của 32 đoàn kiểm toán (gồm 13 đoàn kiểm toán tại Hội sở và 19 đoàn kiểm toán tại Chi nhánh, PGD), qua đó đã ghi nhận 794 phát hiện (gồm: 43 phát hiện rủi ro rất cao, 512 phát hiện rủi ro cao, 233 phát hiện rủi ro trung bình, 06 phát hiện rủi ro thấp) và đưa ra 3.305 kiến nghị đề đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động. Kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ và các đề xuất, kiến nghị của KTNB, BKS đều được gửi đến các cấp lãnh đạo ngân hàng.

BKS cũng đã thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB thông qua công tác giám sát Đoàn kiểm toán, qua đó kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán, đánh giá việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như đánh giá điểm đạt được hoặc mặt hạn chế của KTNB để rút kinh nghiệm kịp thời qua mỗi đoàn kiểm toán.

Bên cạnh việc chỉ đạo KTNB triển khai kiểm toán theo kế hoạch đã đề ra, BKS cũng chú trọng đến việc cải tiến quy trình kiểm toán, đưa ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng vào hoạt động kiểm toán, nâng cao năng lực đội ngũ KTNB thông qua đào tạo thường xuyên do Eximbank tổ chức và tự đào tạo trong nội bộ KTNB.

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy:

HĐQT thực hiện vai trò quản lý của mình thông qua việc chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương của NHNN, ĐHĐCĐ, định hướng, hỗ trợ kịp thời cho BDH trong công tác điều hành ngân hàng cũng như phối hợp với BKS trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ngân hàng và công ty con.

TGD đã tổ chức, điều hành hoạt động ngân hàng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật, của NHNN và quy định nội bộ của Eximbank đảm bảo hoạt động của Eximbank được an toàn, hiệu quả.

HĐQT, TGD thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Sự phối hợp của BKS với HĐQT, BDH luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Eximbank và vì lợi ích chung của ngân hàng. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, BDH, Hội đồng thuộc TGD đều có sự tham dự của đại diện BKS. BKS được HĐQT, BDH cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu, báo cáo theo yêu cầu để BKS thực hiện nhiệm vụ. BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất

với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ. Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HĐQT, TGD xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ, Kế hoạch KTNB hàng năm đều có tham khảo qua ý kiến của HĐQT, TGD.

- Trong năm 2023, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD tổ chức các kỳ ĐHĐCĐ như: ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 (ngày 14/02/2023), ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (ngày 14/04/2023), ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 (18/09/2023) và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (20/12/2023).
- Nhìn chung, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác của Eximbank trong năm 2023 được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | Ông Trần Tấn Lộc | 01/06/1969 | Tiến sỹ Tài chính ngân hàng | 08/09/2021: Bổ nhiệm Tổng giám đốc 02/10/2023: Miễn nhiệm Tổng giám đốc. (Lý do: <i>Nguyện vọng cá nhân</i>) |
| 2 | Ông Đào Hồng Châu | 25/11/1968 | Thạc sỹ Kinh tế | 26/04/2004: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc |
| 3 | Ông Nguyễn Hoàng Hải | 17/08/1978 | Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Quốc Tế | 01/08/2023: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Thường trực 02/10/2023: Bổ nhiệm Quyền Tổng giám đốc |
| 4 | Bà Lê Thị Mai Loan | 27/06/1982 | Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Quốc Tế | 27/02/2023: Bổ nhiệm Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó Tổng giám đốc 17/04/2023: Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc 25/05/2023: Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó Tổng giám đốc |
| 5 | Ông Nguyễn Hường Minh | 11/08/1974 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 01/06/2018: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc |
| 6 | Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | 05/05/1971 | Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính - | 05/09/2013: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc |

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|
| | | | ngân hàng | |
| 7 | Ông Phạm Quang Dũng | 23/01/1982 | Cử nhân Kinh tế | 27/02/2023: Bổ nhiệm Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó Tổng giám đốc 02/10/2023: Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc |
| 8 | Bà Đinh Thị Thu Thảo | 05/09/1969 | Thạc sỹ Kinh tế | 19/12/2007: Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc 08/05/2023: Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc. (Lý do: Nguyên vọng cá nhân) |

V. Kế toán trưởng và người phụ trách quản trị công ty:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|---------------------|----------------------------------|---------------------|--|---|
| 1 | Ông Lã Quang Trung | Kế Toán trưởng | 20/10/1978 | Thạc sỹ Kế toán | 27/02/2020: Bổ nhiệm |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Thủy | Người phụ trách Quản trị Công ty | 15/05/1979 | Cử nhân Luật - Đại học Luật Tp. HCM Cử nhân Kinh tế - Đại học Kinh tế Tp. HCM | 15/08/2023: Bổ nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty |
| 3 | Ông Võ Văn Dũng | Người phụ trách Quản trị Công ty | 28/05/1969 | Cử nhân Tài chính - Ngân hàng - Đại học Tài chính Ngân hàng | 01/11/2022: Bổ nhiệm 15/08/2023: Miễn nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:


Trong năm 2023, HĐQT, BKS và Ban Điều hành tại Eximbank đã tích cực chủ động tham gia các buổi hội nghị, các khóa đào tạo, hội thảo để nghiên cứu, tìm hiểu kinh nghiệm quản

trị ngân hàng, nâng cao năng lực hoạt động, quản trị và giảm thiểu rủi ro, phát triển văn hóa doanh nghiệp đa dạng, sáng tạo, từ đó tìm giải pháp, định hướng trong hoạt động kinh doanh để đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Trong thời gian tới, Eximbank sẽ tiếp tục tổ chức và thu xếp để đăng ký cho các Thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành tham gia thêm các khóa học về quản trị Ngân hàng tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty** (Theo phụ lục 2 đính kèm).
2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**
 - 4.1 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):** Không có.
 - 4.2 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc:** Không có.
 - 4.3 **Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác:** Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ** (Theo Phụ lục 3 đính kèm).
2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** 

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng) |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|-------|----------------------------|--------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Ngô Hữu Quý | Ba ruột của ông Ngô Tony - Trưởng BKS | 0 | 0% | 15.000 | 0,001% | Mua cổ phiếu |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VP.HĐQT.



Đỗ Hà Phương



PHỤ LỤC 1

Ban hành kèm theo Báo cáo số 25 /2024/EIB/BC-HDQT ngày 29 tháng 01 năm 2024
của (Hội đồng quản trị Eximbank)

THỐNG KÊ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 1 | 01/2023/EIB/NQ-HDQT | 03/01/2023 | Nghị quyết thay đổi địa điểm đặt trụ sở Eximbank Tân Sơn Nhất | 83% (5/6) |
| 2 | 02/2023/EIB/NQ-HDQT | 03/01/2023 | Nghị quyết Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đầu tư XDCB và PTML | 83% (5/6) |
| 3 | 04/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/01/2023 | Nghị quyết ban hành và triển khai sản phẩm tài trợ hoàn trả | 100% (6/6) |
| 4 | 05/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/01/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh nội dung và trình tự chương trình hợp ĐHĐCĐ bất thường | 100% (6/6) |
| 5 | 06/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/01/2023 | Nghị quyết Tạm ứng thù lao và chi phí đối với nhân sự | 100% (6/6) |
| 6 | 07/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/01/2023 | Nghị quyết Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật | 100% (6/6) |
| 7 | 08/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/01/2023 | Nghị quyết Bổ sung kế hoạch chi phí quản lý và công vụ, chi tài sản năm 2022 | 100% (6/6) |
| 8 | 09/2023/EIB/NQ-HDQT | 09/01/2023 | Nghị quyết Chi thêm lương theo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (KPI) | 100% (6/6) |
| 9 | 10/2023/EIB/NQ-HDQT | 09/01/2023 | Nghị quyết Chấm dứt hiệu lực của Quy chế đào tạo | 67% (4/6) |
| 10 | 12/2023/EIB/NQ-HDQT | 10/01/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của Eximbank Tô Hiệu | 83% (5/6) |
| 11 | 13/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/01/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh cơ chế áp dụng chế tài để xét KPI cho cá nhân năm 2023 | 100% (6/6) |
| 12 | 14/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/01/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của Eximbank Cẩm Lệ | 83% (5/6) |
| 13 | 15/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/01/2023 | Nghị quyết liên quan việc miễn nhiệm thành viên BKS | 83% (5/6) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 14 | 16/2023/EIB/NQ-HĐQT | 13/01/2023 | Nghị quyết Kết quả đánh giá xếp hạng và công tác thi đua khen thưởng năm 2022 | 83% (5/6) |
| 15 | 17/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/01/2023 | Nghị quyết Triệu tập ĐHĐCĐ lần 2 ngày 14/02/2023 | 100% (6/6) |
| 16 | 18/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/01/2023 | Nghị quyết Giảm dần hạn mức cho khách hàng | 67% (4/6) |
| 17 | 20/2023/EIB/NQ-HĐQT | 17/01/2023 | Nghị quyết phương án nhân sự đối với Giám đốc EIB Quận 7 | 83% (5/6) |
| 18 | 24/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/01/2023 | Nghị quyết Xử lý khoản vay của khách hàng | 67% (4/6) |
| 19 | 25/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/01/2023 | Nghị quyết Trả nợ, miễn giảm lãi khoản vay của KH tại EIB Bảo Lộc | 67% (4/6) |
| 20 | 26/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/01/2023 | Nghị quyết Phân công công tác nhân sự thuộc TTTD giữ chức danh Giám đốc Trung tâm Thẩm định tín dụng | 83% (5/6) |
| 21 | 27/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/01/2023 | Nghị quyết Phân công công tác đối với nhân sự | 83% (5/6) |
| 22 | 32/2023/EIB/NQ-HĐQT | 27/01/2023 | Nghị quyết Thông qua báo cáo quản trị công ty năm 2022 | 100% (6/6) |
| 23 | 33/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/02/2023 | Nghị quyết Thông qua ngày chốt danh sách nhận cổ tức | 100% (6/6) |
| 24 | 34/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/02/2023 | Nghị quyết Trình Đơn từ nhiệm Ông Trịnh Bảo Quốc cập nhật tài liệu ĐHĐCĐ | 100% (6/6) |
| 25 | 35/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/02/2023 | Nghị quyết Thông qua việc đề cử nhân sự vào Ban kiểm soát | 100% (6/6) |
| 26 | 36/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2023 | Nghị quyết Triển khai thực hiện trang bị xe ô tô phục vụ công tác cho nhân sự các nhóm chức danh | 83% (5/6) |
| 27 | 37/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2023 | Nghị quyết Thông qua việc bổ sung tờ trình về việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS | 100% (6/6) |
| 28 | 38/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2023 | Nghị quyết Triển khai thực hiện trang bị xe ô tô phục vụ công tác cho các nhóm chức danh | 83% (5/6) |
| 29 | 39/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2023 | Nghị quyết Triển khai thực hiện trang bị xe ô tô phục vụ công tác cho các nhóm chức danh | 83% (5/6) |
| 30 | 40/2023/EIB/NQ-HĐQT | 09/02/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm trụ sở của PGD Minh Khai | 83% (5/6) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 31 | 44/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/02/2023 | Nghị quyết Thông qua việc tổ chức ĐH CĐ thường niên năm 2023 | 100% (7/7) |
| 32 | 46/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm và tên gọi Eximbank Hồ Văn Huê | 100% (7/7) |
| 33 | 47/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung các nội dung Điều lệ Eximbank | 100% (7/7) |
| 34 | 50/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Thành lập Ban/tiểu ban thực hiện công tác tổ chức đại hội | 100% (7/7) |
| 35 | 51/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Phân công thành viên HĐQT tham gia vào Hội đồng/ Ủy ban thuộc HĐQT | 86% (6/7) |
| 36 | 52/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức giao dịch vốn liên ngân hàng | 100% (7/7) |
| 37 | 53/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | Nghị quyết Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng HĐQT | 100% (7/7) |
| 38 | 54/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/02/2023 | Nghị quyết Chấp thuận phương án bán nợ của khách hàng | 100% (7/7) |
| 39 | 58/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Phương án trả nợ của khách hàng tại EIB Long An | 100% (7/7) |
| 40 | 59/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Ủy quyền cho Eximbank AMC xử lý, thu hồi nợ | 100% (7/7) |
| 41 | 60/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Định hướng chiến lược CNTT của Eximbank | 100% (7/7) |
| 42 | 61/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Tạm ứng thù lao cố định cho nhân sự | 100% (7/7) |
| 43 | 62/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Duy trì HMTD hoặc ngoại tệ tương đương cho khách hàng | 100% (7/7) |
| 44 | 63/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Tăng HMTD cho khách hàng | 100% (7/7) |
| 45 | 64/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh quy chế Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt | 100% (7/7) |
| 46 | 65/2023/EIB/QĐ-HĐQT | 28/02/2023 | Điều chỉnh quy chế Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt | 100% (7/7) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 47 | 66/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/03/2023 | Nghị quyết Chấm dứt Hợp đồng lao động, thỏa thuận 3 bên đối với nhân sự | 100% (7/7) |
| 48 | 68/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/03/2023 | Nghị quyết Thông qua danh sách ứng viên dự kiến bầu bổ sung vào BKS để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận | 100% (6/6) |
| 49 | 69/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Sắp xếp, bố trí nhân sự giữ chức danh Giám đốc EIB Quảng Ninh | 100% (7/7) |
| 50 | 70/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Phương án nhân sự đối với Giám đốc EIB Hà Nội | 100% (7/7) |
| 51 | 71/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Điều chuyển và bổ nhiệm chức danh Giám đốc EIB Đồng Tháp | 100% (7/7) |
| 52 | 72/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Quận 3 | 100% (7/7) |
| 53 | 73/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Quảng Ninh | 100% (7/7) |
| 54 | 74/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Bắc Giang | 100% (7/7) |
| 55 | 75/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Hà Nội | 100% (7/7) |
| 56 | 76/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Long Biên | 86% (6/7) |
| 57 | 84/2023/EIB/NQ-HĐQT | 07/03/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm đặt trụ sở PGD Trần Khát Chân | 100% (7/7) |
| 58 | 86/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/03/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên gọi PGD Lái Thiêu (EIB Thuận An) và PGD Tân Phước Khánh (EIB Tân Uyên) | 100% (7/7) |
| 59 | 89/2023/EIB/NQ-HĐQT | 14/03/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của Eximbank Nguyễn Thái Học (PGD Gia Lâm) | 100% (7/7) |
| 60 | 90/2023/EIB/NQ-HĐQT | 14/03/2023 | Nghị quyết Thành lập PGD Hòn Đất trực thuộc CN Kiên Giang | 100% (7/7) |
| 61 | 91/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/03/2023 | Nghị quyết Bổ sung ngân sách trang bị xe ô tô cho nhân sự và xe chuyên dùng chở tiền | 100% (6/6) |
| 62 | 92/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/03/2023 | Nghị quyết Thông qua nội dung dự thảo báo cáo giải trình với cơ quan chức năng | 100% (6/6) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 63 | 94/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/03/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc EIB Đà Nẵng | 100% (7/7) |
| 64 | 95/2023/EIB/QĐ-HĐQT | 16/03/2023 | Quyết định tái bổ nhiệm Giám đốc EIB Đà Nẵng | 100% (7/7) |
| 65 | 96/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/03/2023 | Nghị quyết Tái ký HDLD Giám đốc EIB Long An | 100% (7/7) |
| 66 | 97/2023/EIB/QĐ-HĐQT | 16/03/2023 | Quyết định tái ký HDLD Giám đốc EIB Long An | 100% (7/7) |
| 67 | 98/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/03/2023 | Nghị quyết Đăng ký Ngân hàng Nhà nước tăng vốn điều lệ Eximbank | 100% (7/7) |
| 68 | 99/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/03/2023 | Nghị quyết Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Eximbank | 100% (7/7) |
| 69 | 100/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/03/2023 | Nghị quyết Thông qua dự thảo nội dung chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 | 100% (7/7) |
| 70 | 103/2023/EIB/NQ-HĐQT | 22/03/2023 | Nghị quyết Thông qua danh mục 75 tài sản EIB ủy quyền cho AMC | 100% (7/7) |
| 71 | 104/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Kéo dài thời gian bổ nhiệm Giám đốc EIB Huế | 100% (7/7) |
| 72 | 105/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Luân chuyển nhân sự giữ chức danh Giám đốc EIB Thủ Đức | 100% (7/7) |
| 73 | 106/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Luân chuyển nhân sự giữ chức danh Giám đốc EIB Cầu Giấy | 100% (7/7) |
| 74 | 107/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc ĐVKD Tier 3 | 100% (7/7) |
| 75 | 108/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Bắc Ninh | 100% (7/7) |
| 76 | 109/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Bình Định | 100% (7/7) |
| 77 | 112/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBD của khách hàng | 100% (7/7) |
| 78 | 113/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Lựa chọn Cty PWC thực hiện kiểm toán BCTC và hoạt động KSNB cho 2023 | 100% (7/7) |
| 79 | 114/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/03/2023 | Nghị quyết Cập nhật, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 | 100% (7/7) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 80 | 115/2023/EIB/QĐ-HDQT | 23/03/2023 | Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ | 100% (7/7) |
| 81 | 118/2023/EIB/NQ-HDQT | 28/03/2023 | Nghị quyết Thông qua kết quả đánh giá nội bộ về mức dư vốn | 100% (7/7) |
| 82 | 119/2023/EIB/NQ-HDQT | 29/03/2023 | Nghị quyết Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo PCTN, TC & TP | 100% (7/7) |
| 83 | 120/2023/EIB/QĐ-HDQT | 29/03/2023 | Quyết định Phân công nhân sự tham gia Ban chỉ đạo PCTN, TC & TP | 100% (7/7) |
| 84 | 121/2023/EIB/QĐ-HDQT | 29/03/2023 | Quyết định Báo cáo kết quả khắc phục chỉnh sửa kiến nghị tại KLTT | 100% (7/7) |
| 85 | 122/2023/EIB/NQ-HDQT | 29/03/2023 | Nghị quyết Tăng giới hạn vay, số dư LC đã nhận BCT cho khách hàng | 100% (7/7) |
| 86 | 123/2023/EIB/NQ-HDQT | 03/04/2023 | Nghị quyết triển khai tổ chức nghỉ mát cho CBNV EIB năm 2023 | 100% (7/7) |
| 87 | 124/2023/EIB/NQ-HDQT | 03/04/2023 | Nghị quyết Thành lập Chi nhánh Đồng Tháp | 100% (7/7) |
| 88 | 125/2023/EIB/NQ-HDQT | 03/04/2023 | Nghị quyết Thành lập Chi nhánh Bắc Giang | 100% (7/7) |
| 89 | 126/2023/EIB/QĐ-HDQT | 04/04/2023 | Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm nhân sự Giám đốc EIB Bình Định | 100% (7/7) |
| 90 | 127/2023/EIB/NQ-HDQT | 04/04/2023 | Nghị quyết Triển khai mô hình vận hành Hỗ trợ tín dụng tập trung cho PGD | 100% (7/7) |
| 91 | 128/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/04/2023 | Nghị quyết Thông qua báo cáo thường niên | 100% (7/7) |
| 92 | 129/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/04/2023 | Nghị quyết Cập nhật, chỉnh sửa tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 | 100% (7/7) |
| 93 | 130/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/04/2023 | Nghị quyết Liên quan việc miễn nhiệm thành viên HĐQT | 100% (5/5) |
| 94 | 133/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/04/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm hoạt động của PGD Thái Phiên | 100% (7/7) |
| 95 | 135/2023/EIB/NQ-HDQT | 13/04/2023 | Nghị quyết Thành lập PGD Hương Thủy - CN Huế | 100% (7/7) |
| 96 | 136/2023/EIB/NQ-HDQT | 14/04/2023 | Nghị quyết Phân công nhân sự tham gia vào Hội đồng xử lý rủi ro | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 97 | 137/2023/EIB/NQ-HĐQT | 17/04/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh phân công bà Lê Thị Mai Loan thôi kiêm nhiệm chức danh Phó TGD | 67% (4/6) |
| 98 | 138/2023/EIB/QĐ-HĐQT | 17/04/2023 | Quyết định Điều chỉnh phân công bà Lê Thị Mai Loan thôi kiêm nhiệm chức danh Phó TGD | 67% (4/6) |
| 99 | 139/2023/EIB/NQ-HĐQT | 17/04/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên gọi của PGD Khánh Hội thành PGD Thống Nhất | 100% (7/7) |
| 100 | 141/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/04/2023 | Nghị quyết Bãi bỏ quyết định 595 về quy định bảo lãnh ngân hàng tại EIB | 100% (7/7) |
| 101 | 142/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Vinh | 100% (5/5) |
| 102 | 143/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Eximbank | 100% (5/5) |
| 103 | 144/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Chấp thuận cho nhân sự nghỉ việc theo nguyện vọng | 100% (5/5) |
| 104 | 145/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Thiết kế logo và xây dựng câu chuyện thương hiệu | 100% (5/5) |
| 105 | 146/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh trụ sở Eximbank Ninh Hòa | 100% (5/5) |
| 106 | 147/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Thành lập PGD Giá Rai | 100% (5/5) |
| 107 | 148/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | Nghị quyết Phương án bán khoản nợ của nhóm KH | 100% (5/5) |
| 108 | 150/2023/EIB/NQ-HĐQT | 27/04/2023 | Nghị quyết Chi thưởng cho CBNV dịp Lễ Giỗ tổ và 30/4 & 01/05 | 100% (5/5) |
| 109 | 151/2023/EIB/NQ-HĐQT | 27/04/2023 | Nghị quyết Cấp HMTD cho khách hàng | 5/7 |
| 110 | 152/2023/EIB/NQ-HĐQT | 27/04/2023 | Nghị quyết Thiết lập bộ chỉ tiêu trọng tâm toàn hàng năm 2023 | 100% (5/5) |
| 111 | 153/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/04/2023 | Nghị quyết Xử lý khoản nợ cho khách hàng tại EIB TPHCM | 100% (5/5) |
| 112 | 154/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/04/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên, địa điểm hoạt động của PGD Ấp Bắc - Chi nhánh Tiền Giang | 100% (5/5) |
| 113 | 155/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/04/2023 | Nghị quyết Chi thưởng lễ 30/4 & 1/5 cho CBNV Eximbank AMC | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 114 | 158/2023/EIB/NQ-HDQT | 09/05/2023 | Nghị quyết Thành lập Chi nhánh Bắc Ninh | 100% (5/5) |
| 115 | 159/2023/EIB/NQ-HDQT | 09/05/2023 | Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung các nội dung Điều lệ Eximbank | 100% (5/5) |
| 116 | 162/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Thông qua phương án gia hạn và thuê mặt bằng di dời | 100% (5/5) |
| 117 | 163/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Cấp HMTD cho khách hàng | 100% (5/5) |
| 118 | 164/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên gọi, địa điểm PGD Nguyễn Tất Thành | 100% (5/5) |
| 119 | 165/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBD của KH | 100% (5/5) |
| 120 | 166/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của EIB Hải Phòng | 100% (5/5) |
| 121 | 167/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Thay đổi lộ trình giảm dần HMTD cho Khách hàng | 100% (5/5) |
| 122 | 168/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/05/2023 | Nghị quyết Hỗ trợ chi phí cho người mua trúng đấu giá hồ sơ KH | 100% (5/5) |
| 123 | 170/2023/EIB/NQ-HDQT | 17/05/2023 | Nghị quyết Triển khai công tác luân chuyển nhân sự định kỳ năm 2023 | 100% (5/5) |
| 124 | 171/2023/EIB/NQ-HDQT | 18/05/2023 | Nghị quyết Đình chỉ công tác và phương án nhân sự thay thế | 100% (5/5) |
| 125 | 172/2023/EIB/NQ-HDQT | 18/05/2023 | Nghị quyết Sửa đổi quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Kinh doanh tiền tệ | 100% (5/5) |
| 126 | 173/2023/EIB/QĐ-HDQT | 18/05/2023 | Quyết định Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Kinh doanh tiền tệ | 100% (5/5) |
| 127 | 176/2023/EIB/NQ-HDQT | 25/05/2023 | Nghị quyết Phân công thành viên HDQT tham gia vào Hội đồng/ Ủy ban thuộc HDQT | 100% (5/5) |
| 128 | 177/2023/EIB/QĐ-HDQT | 25/05/2023 | Quyết định Phân công nhân sự tham gia vào Hội đồng/ Ủy ban thuộc HDQT | 100% (5/5) |
| 129 | 178/2023/EIB/QĐ-HDQT | 25/05/2023 | Quyết định Phân công bà Lê Thị Mai Loan kiêm nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc | 100% (5/5) |
| 130 | 179/2023/EIB/NQ-HDQT | 26/05/2023 | Nghị quyết Mở bản chào đối tác bảo hiểm | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 131 | 180/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/05/2023 | Nghị quyết Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức | 100% (5/5) |
| 132 | 181/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/05/2023 | Nghị quyết Đề án tái cấu trúc Eximbank AMC | 100% (5/5) |
| 133 | 182/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/05/2023 | Nghị quyết Bán khoản nợ cho VAMC | 100% (5/5) |
| 134 | 183/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/05/2023 | Nghị quyết Áp dụng hình thức xử lý kỷ luật lao động nhân sự | 100% (5/5) |
| 135 | 184/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/05/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên gọi Eximbank Tô Hiệu | 100% (5/5) |
| 136 | 185/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/05/2023 | Nghị quyết Bổ sung nội dung hoạt động "Đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, quản lý tài sản" vào Giấy phép hoạt động Eximbank | 100% (5/5) |
| 137 | 186/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/05/2023 | Nghị quyết Trình ĐHCĐ về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh, trong đó bổ sung hoạt động "Đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, quản lý tài sản" vào Giấy phép hoạt động Eximbank | 100% (5/5) |
| 138 | 187/2023/EIB/QĐ-HĐQT | 30/05/2023 | Quyết định Xử lý kỷ luật nhân sự EIB Thủ Đô | 100% (5/5) |
| 139 | 188/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/06/2023 | Nghị quyết Tìm kiếm đối tác phân phối độc quyền bảo hiểm nhân thọ tại Eximbank | 100% (5/5) |
| 140 | 190/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/06/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá hồ sơ tại EIB Vinh | 100% (5/5) |
| 141 | 191/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/06/2023 | Nghị quyết Hỗ trợ tiền thuê nhà, di dời bàn giao tài sản cho người mua trúng đấu giá hồ sơ tại EIB Bà Rịa Vũng Tàu | 100% (5/5) |
| 142 | 192/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/06/2023 | Nghị quyết Chi phí dự toán bổ sung công trình sửa chữa, cải tạo tòa nhà EIB Hà Nội | 100% (5/5) |
| 143 | 193/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/06/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBĐ khoản nợ tại EIB Bình Phú | 100% (5/5) |
| 144 | 194/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/06/2023 | Nghị quyết Áp dụng hình thức xử lý kỷ luật đối với Giám đốc EIB Tiền Giang | 100% (5/5) |
| 145 | 195/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/06/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBĐ khoản nợ KH Vô Vũ Tin tại EIB Cần Thơ | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 146 | 196/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/06/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Quyền Giám đốc Eximbank Quảng Ngãi | 100% (5/5) |
| 147 | 197/2023/EIB/QĐ-HDQT | 12/06/2023 | Quyết định Tái bổ nhiệm Quyền Giám đốc Eximbank Quảng Ngãi | 100% (5/5) |
| 148 | 198/2023/EIB/NQ-HDQT | 13/06/2023 | Nghị quyết Thành lập PGD Phước Bình trực thuộc Chi nhánh Bình Phước | 100% (5/5) |
| 149 | 199/2023/EIB/QĐ-HDQT | 13/06/2023 | Quyết định Thành lập PGD Phước Bình trực thuộc Chi nhánh Bình Phước | 100% (5/5) |
| 150 | 201/2023/EIB/NQ-HDQT | 20/06/2023 | Nghị quyết Thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý danh sách cổ đông và hỗ trợ giao dịch về cổ phiếu | 100% (5/5) |
| 151 | 202/2023/EIB/NQ-HDQT | 20/06/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của PGD Tân Uyên (tên cũ là PGD Tân Phước Khánh) | 100% (5/5) |
| 152 | 203/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập Chi nhánh Bắc Ninh | 100% (5/5) |
| 153 | 204/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập Chi nhánh Bắc Giang | 100% (5/5) |
| 154 | 205/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập Chi nhánh Đồng Tháp | 100% (5/5) |
| 155 | 206/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập PGD Hương Thủy - CN Huế | 100% (5/5) |
| 156 | 207/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập PGD Giá Rai | 100% (5/5) |
| 157 | 208/2023/EIB/QĐ-HDQT | 20/06/2023 | Quyết định Thành lập PGD Hòn Đất trực thuộc CN Kiên Giang | 100% (5/5) |
| 158 | 209/2023/EIB/NQ-HDQT | 23/06/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động Chi nhánh Cầu Giấy | 100% (5/5) |
| 159 | 210/2023/EIB/NQ-HDQT | 23/06/2023 | Nghị quyết Thành lập Chi nhánh Bình Định | 100% (5/5) |
| 160 | 211/2023/EIB/QĐ-HDQT | 23/06/2023 | Quyết định Thành lập Chi nhánh Bình Định | 100% (5/5) |
| 161 | 212/2023/EIB/NQ-HDQT | 27/06/2023 | Nghị quyết Gia hạn thuê Văn phòng làm việc | 100% (5/5) |
| 162 | 213/2023/EIB/NQ-HDQT | 27/06/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động của Văn phòng đại diện Eximbank tại Hà Nội | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 163 | 216/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/06/2023 | Nghị quyết Miễn nhiệm và bầu mới chức danh Chủ tịch HĐQT | 100% (3/3) |
| 164 | 217/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/06/2023 | Nghị quyết Thông qua kế hoạch đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào HĐQT của EIB nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) | 100% (3/3) |
| 165 | 218/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/06/2023 | Nghị quyết Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường và duyệt chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường | 100% (3/3) |
| 166 | 222/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/06/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm hoạt động và tên giao dịch PGD Cửa Đông | 100% (5/5) |
| 167 | 224/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/06/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức giao dịch vốn liên ngân hàng | 100% (3/3) |
| 168 | 225/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/07/2023 | Nghị quyết Thông qua việc thay đổi tên và địa điểm giao dịch của PGD Thuận Phước (tên mới PGD Liên Chiểu) | 100% (5/5) |
| 169 | 226/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/07/2023 | Nghị quyết Thông qua việc cơ cấu nợ đối với khoản vay dài hạn của Cty CP phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu | 80% (4/5) |
| 170 | 227/2023/EIB/NQ-HĐQT | 04/07/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm hoạt động của PGD Hoàng Quốc Việt (tên mới PGD Đan Phượng) | 100% (5/5) |
| 171 | 230/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/07/2023 | Nghị quyết Thông qua Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Eximbank AMC | 100% (5/5) |
| 172 | 232/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/07/2023 | Nghị quyết Bổ sung hoạt động vào giấy phép hoạt động của ngân hàng để trình Ngân hàng Nhà nước | 100% (5/5) |
| 173 | 233/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/07/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBD của Cty Chung Sơn | 100% (5/5) |
| 174 | 234/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/07/2023 | Nghị quyết Cập nhật, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ | 100% (5/5) |
| 175 | 235/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/07/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá TSBD khoản vay của ông Phạm Bá Phúc | 100% (5/5) |
| 176 | 236/2023/EIB/NQ-HĐQT | 11/07/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm PGD Bạch Mai | 100% (5/5) |
| 177 | 237/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/07/2023 | Nghị quyết Nghiên cứu bổ sung và thiết lập bảng mô tả về thương hiệu với Cty Lebros và chi phí phát sinh | 80% (4/5) |
| 178 | 239/2023/EIB/NQ-HĐQT | 13/07/2023 | Nghị quyết Thực hiện nhận bàn giao chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 | 60% (3/5) |
| 179 | 241/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/07/2023 | Nghị quyết Thay đổi tên và địa điểm giao dịch của EIB Võ Thành Trang | 100% (5/5) |
| 180 | 242/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/07/2023 | Nghị quyết Duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng | 60% (3/5) |
| 181 | 243/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Chuyển nhượng tài sản Hà Nội | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 182 | 244/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Giải tỏa, đền bù nhà đất tại Huế | 100% (5/5) |
| 183 | 245/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Thông qua phương án liên quan đến xử lý nợ xấu tại Eximbank đến năm 2023 | 100% (5/5) |
| 184 | 246/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Kiện toàn nhân sự tại Eximbank AMC | 60% (3/5) |
| 185 | 247/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Thông qua danh sách Thành viên HĐQT tham gia vào các Hội đồng/ Ủy ban/ Ban trực thuộc HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 – 2025) | 100% (5/5) |
| 186 | 248/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/07/2023 | Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 để trả cổ tức bằng cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2023 thông qua ngày 14/04/2023 | 100% (5/5) |
| 187 | 249/2023/EIB/NQ-HĐQT | 25/07/2023 | Nghị quyết Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu tài sản tại Tp HCM | 100% (5/5) |
| 188 | 253/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/07/2023 | Nghị quyết liên quan đến công tác xử lý nợ tại AMC | 100% (5/5) |
| 189 | 254/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/07/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc EIB Huế | 100% (5/5) |
| 190 | 257/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/07/2023 | Nghị quyết Thông qua nội dung dự thảo văn bản phúc đáp văn bản của khách hàng | 60% (3/5) |
| 191 | 259/2023/EIB/NQ-HĐQT | 29/07/2023 | Thông qua nội dung báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023 | 100% (5/5) |
| 192 | 264/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Chủ trương tổ chức họp xử lý kỷ luật lao động và chưa giải quyết nghi việc đối với nhân sự | 100% (5/5) |
| 193 | 265/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Cần Thơ | 100% (5/5) |
| 194 | 267/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc thường trực Eximbank | 100% (5/5) |
| 195 | 269/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm và tái ký Hợp đồng lao động đối với Giám đốc Eximbank Bình Tân. | 100% (5/5) |
| 196 | 271/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Quận 3 – KV TP.HCM | 100% (5/5) |
| 197 | 273/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Chủ trương tổ chức họp xử lý kỷ luật lao động đối với nhân sự | 100% (5/5) |
| 198 | 274/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/08/2023 | Nghị quyết Thông qua danh sách ứng viên dự kiến bầu bổ nhiệm vào HĐQT nhiệm kỳ VII để trình NHNN | 100% (5/5) |
| 199 | 276/2023/EIB/NQ-HĐQT | 09/08/2023 | Nghị quyết Thông qua dịch vụ tư vấn triển khai lập BCTC theo chuẩn mực kế toán quốc tế định hướng tuân thủ QĐ 345 | 100% (5/5) |
| 200 | 277/2023/EIB/NQ-HĐQT | 09/08/2023 | Nghị quyết Thông qua phương án bán nợ của đối tác | 60% (3/5) |
| 201 | 279/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Thông qua dự thảo phúc đáp khách hàng | 80% (4/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 202 | 280/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Thông qua việc rút tên ứng viên khỏi danh sách đề cử bầu bổ sung vào HĐQT | 100% (5/5) |
| 203 | 281/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Hải Phòng | 60% (3/5) |
| 204 | 283/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Thôi phân công Phó giám đốc Khu vực Eximbank TPHCM kiêm nhiệm Giám đốc EIB Quận 3 | 100% (5/5) |
| 205 | 285/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó giám đốc phụ trách Khối tín dụng kiêm Giám đốc Trung tâm phê duyệt tín dụng | 80% (4/5) |
| 206 | 286/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Chủ tịch Công ty Eximbank AMC | 100% (5/5) |
| 207 | 287/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Phê duyệt PC lương Ban giám đốc Khối Tín dụng | 80% (4/5) |
| 208 | 290/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Thủ Đức | 100% (5/5) |
| 209 | 292/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Kéo dài thời gian bổ nhiệm Giám đốc EIB Tiền Giang | 100% (5/5) |
| 210 | 294/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Áp dụng hình thức xử lý kỷ luật lao động đối với nhân sự | 100% (5/5) |
| 211 | 296/2023/EIB/NQ-HĐQT | 10/08/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc EIB Chợ Lớn | 100% (5/5) |
| 212 | 299/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/08/2023 | Nghị quyết Thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát tại Văn bản số 49 | 60% (3/5) |
| 213 | 300/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/08/2023 | Nghị quyết Phương án nhân sự đối với Chánh văn phòng HĐQT kiêm người phụ trách quản trị công ty | 80% (4/5) |
| 214 | 301/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/08/2023 | Nghị quyết Hiệu đính thông tin địa chỉ trụ sở mới của EIB Cầu Giấy | 100% (5/5) |
| 215 | 304/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/08/2023 | Nghị quyết Thông qua nội dung dự thảo văn bản phản hồi của Eximbank gửi Cơ quan Nhà nước | 100% (5/5) |
| 216 | 305/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/08/2023 | Nghị quyết Bổ sung nhân sự tham gia Ban kiểm phiếu trình ĐHĐCĐ bất thường ngày 18/9/2023 | 100% (5/5) |
| 217 | 306/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/08/2023 | Nghị quyết Duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng | 100% (5/5) |
| 218 | 307/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/08/2023 | Nghị quyết Phát hành Thư cam kết cấp tín dụng cho khách hàng | 100% (5/5) |
| 219 | 308/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/08/2023 | Nghị quyết Lựa chọn đối tác hợp tác độc quyền phân phối bảo hiểm nhân thọ tại Eximbank | 100% (5/5) |
| 220 | 310/2023/EIB/NQ-HĐQT | 29/08/2023 | Nghị quyết Phê duyệt báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ | 100% (5/5) |
| 221 | 311/2023/EIB/NQ-HĐQT | 29/08/2023 | Nghị quyết Thay đổi địa điểm PGD Thốt Nốt | 100% (5/5) |
| 222 | 312/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/08/2023 | Nghị quyết Thông qua nội dung dự thảo văn bản trả lời nhóm cổ đông | 60% (3/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 223 | 314/2023/EIB/NQ-HDQT | 30/08/2023 | Nghị quyết Thông qua Thẩm quyền phê duyệt Phương án liên quan hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank | 100% (5/5) |
| 224 | 315/2023/EIB/NQ-HDQT | 31/08/2023 | Nghị quyết Duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng | 100% (5/5) |
| 225 | 316/2023/EIB/NQ-HDQT | 31/08/2023 | Nghị quyết Giảm hạn mức tín dụng cho khách hàng | 60% (3/5) |
| 226 | 317/2023/EIB/NQ-HDQT | 31/08/2023 | Nghị quyết Duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng | 80% (4/5) |
| 227 | 318/2023/EIB/NQ-HDQT | 31/08/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng | 60% (3/5) |
| 228 | 319/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/09/2023 | Nghị quyết Thông qua nội dung dự thảo văn bản gửi báo cáo NHNN | 80% (4/5) |
| 229 | 320/2023/EIB/NQ-HDQT | 05/09/2023 | Nghị quyết Cung cấp tài liệu cho cổ đông | 60% (3/5) |
| 230 | 321/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Đề xuất đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý danh sách cổ đông và hỗ trợ giao dịch về cổ phiếu | 80% (4/5) |
| 231 | 322/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Thay đổi điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng | 80% (4/5) |
| 232 | 323/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Dự thảo văn bản báo cáo Cơ quan nhà nước | 60% (3/5) |
| 233 | 324/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Phụ cấp kiêm nhiệm đối với Chánh VP HDQT | 100% (5/5) |
| 234 | 325/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Giữ nguyên lương vị trí đối với GD EIB Chợ Lớn | 100% (5/5) |
| 235 | 326/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Áp dụng hình thức xử lý kỷ luật lao động đối với nhân sự liên quan sai phạm tại EIB Đà Nẵng | 100% (5/5) |
| 236 | 327/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc EIB Tân Định | 100% (5/5) |
| 237 | 328/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Đánh giá cán bộ quản lý bổ nhiệm không kỳ hạn Giám đốc EIB Nam Đà Nẵng | 100% (5/5) |
| 238 | 329/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc EIB Tân Sơn Nhất | 100% (5/5) |
| 239 | 330/2023/EIB/NQ-HDQT | 06/09/2023 | Nghị quyết Thông qua phương án di dời văn phòng làm việc tại Hội sở | 80% (4/5) |
| 240 | 334/2023/EIB/NQ-HDQT | 07/09/2023 | Nghị quyết Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu của Eximbank | 100% (5/5) |
| 241 | 335/2023/EIB/NQ-HDQT | 07/09/2023 | Nghị quyết Ủy quyền khoản nợ KH cho Eximbank AMC xử lý | 80% (4/5) |
| 242 | 337/2023/EIB/NQ-HDQT | 08/09/2023 | Nghị quyết Thông qua đề xuất về việc rà soát danh sách ứng viên dự kiến bầu bổ sung vào HDQT nhiệm kỳ VII để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận | 60% (3/5) |
| 243 | 338/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/09/2023 | Nghị quyết Chấp thuận cho EIB PGD Đa Kao dời về địa điểm và thay đổi tên | 100% (5/5) |
| 244 | 339/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/09/2023 | Nghị quyết Quy chế hoạt động cho vay | 100% (5/5) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 245 | 341/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/09/2023 | Nghị quyết Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo chỉ đạo của NHNN | 100% (5/5) |
| 246 | 342/2023/EIB/NQ-HĐQT | 14/09/2023 | Nghị quyết Thông qua phương án xây dựng trụ sở Eximbank Thuận An | 100% (5/5) |
| 247 | 343/2023/EIB/NQ-HĐQT | 14/09/2023 | Nghị quyết Xử lý khoản nợ của khách hàng | 100% (5/5) |
| 248 | 345/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết thông qua Dự thảo văn bản gửi Cơ quan An ninh điều tra - Bộ công an theo CV 2157 ngày 17/08/2023 | 60% (3/5) |
| 249 | 346/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Giúp đỡ, hỗ trợ người nghèo tỉnh Nghệ An xây dựng, sửa chữa nhà ở | 100% (5/5) |
| 250 | 347/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc ĐVKD Tier 3 – KV TP.HCM. | 100% (5/5) |
| 251 | 348/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Miễn nhiệm nhân sự Giám đốc Eximbank Quận 7 | 100% (5/5) |
| 252 | 349/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Miễn nhiệm ông Quyền Giám đốc Eximbank Quảng Ngãi | 100% (5/5) |
| 253 | 350/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Quảng Ngãi - KV Miền Trung Tây Nguyên | 100% (5/5) |
| 254 | 351/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Dự thảo văn bản gia hạn thời gian gửi văn bản ý kiến và tài liệu cho Cơ quan Nhà nước | 60% (3/5) |
| 255 | 352/2023/EIB/NQ-HĐQT | 18/09/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng | 60% (3/5) |
| 256 | 361/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/09/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng | 57% (4/7) |
| 257 | 362/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/09/2023 | Nghị quyết Thực hiện xin phép thành lập 05 Chi nhánh và 06 PGD năm 2023 - 2024 | 100% (7/7) |
| 258 | 365/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/10/2023 | Nghị quyết Thông qua Hạn mức giao dịch vốn liên ngân hàng (MM) năm 2023 | 100% (7/7) |
| 259 | 366/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/10/2023 | Nghị quyết Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Trần Tấn Lộc | 100% (7/7) |
| 260 | 367/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/10/2023 | Nghị quyết Bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Hoàng Hải | 100% (7/7) |
| 261 | 368/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/10/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh phân công nhân sự các Hội đồng, Ủy ban, Ban trực thuộc HĐQT | 100% (7/7) |
| 262 | 369/2023/EIB/NQ-HĐQT | 02/10/2023 | Nghị quyết Thông qua chủ chương thành lập Ban cố vấn trực thuộc HĐQT | 100% (7/7) |
| 263 | 374/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/10/2023 | Nghị quyết Chấp thuận Eximbank ủy quyền cho AMC xử lý đối với khoản nợ của khách hàng | 100% (7/7) |
| 264 | 375/2023/EIB/NQ-HĐQT | 03/10/2023 | Nghị quyết Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng | 100% (7/7) |
| 265 | 376/2023/EIB/NQ-HĐQT | 05/10/2023 | Nghị quyết Ủy quyền cho Eximbank AMC xử lý khoản nợ của khách hàng | 100% (7/7) |
| 266 | 377/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/10/2023 | Nghị quyết Thông qua Phương án nhân sự cán bộ quản lý EIB Bình Định | 100% (7/7) |

A

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 267 | 380/2023/EIB/NQ-HDQT | 10/10/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Giám đốc Khu vực miền Trung Tây Nguyên | 100% (7/7) |
| 268 | 385/2023/EIB/NQ-HDQT | 11/10/2023 | Nghị quyết Thông qua việc thực hiện thủ tục đăng ký vốn điều lệ Eximbank với mức vốn điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức | 100% (7/7) |
| 269 | 387/2023/EIB/NQ-HDQT | 12/10/2023 | Nghị quyết Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban cố vấn trực thuộc HDQT | 100% (7/7) |
| 270 | 391/2023/EIB/NQ-HDQT | 13/10/2023 | Nghị quyết Hiệu đính địa chỉ trụ sở mới PGD Ô Môn | 100% (7/7) |
| 271 | 394/2023/EIB/NQ-HDQT | 16/10/2023 | Nghị quyết Chuyển nhượng tài sản tại Hà Nội | 100% (7/7) |
| 272 | 395/2023/EIB/NQ-HDQT | 17/10/2023 | Nghị quyết Quy định lấy ý kiến thành viên HDQT bằng văn bản | 100% (7/7) |
| 273 | 396/2023/EIB/NQ-HDQT | 17/10/2023 | Nghị quyết Trang bị xe ô tô cho Thành viên BKS | 100% (7/7) |
| 274 | 397/2023/EIB/NQ-HDQT | 17/10/2023 | Nghị quyết Gia hạn thời gian gửi Ngân hàng Nhà nước Phương án liên quan hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Eximbank | 86% (6/7) |
| 275 | 398/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Thẩm quyền phê duyệt phương án liên quan hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank | 100% (7/7) |
| 276 | 399/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận nhân sự vào vị trí Cố vấn HDQT Eximbank. | 100% (7/7) |
| 277 | 400/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Xử lý khoản nợ của khách hàng tại Eximbank | 100% (7/7) |
| 278 | 401/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Xử lý khoản nợ khách hàng tại TPHCM | 100% (7/7) |
| 279 | 402/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Cập nhật Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối CNTT | 100% (7/7) |
| 280 | 404/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Khối Văn phòng và Dịch vụ nội bộ | 100% (7/7) |
| 281 | 405/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Bổ nhiệm Phó Giám đốc Khối KDTT giữ chức danh Giám đốc Khối KDTT | 100% (7/7) |
| 282 | 406/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Xử lý kỷ luật lao động đối với nhân sự | 100% (7/7) |
| 283 | 407/2023/EIB/NQ-HDQT | 19/10/2023 | Nghị quyết Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Nguyễn Tổng giám đốc Eximbank. | 86% (6/7) |
| 284 | 411/2023/EIB/NQ-HDQT | 20/10/2023 | Nghị quyết Sử dụng Quỹ khen thưởng chi thưởng nhân dịp Ngày Phụ nữ Việt Nam – 20/10. | 100% (7/7) |
| 285 | 413/2023/EIB/NQ-HDQT | 30/10/2023 | Nghị quyết Phân công Thành viên HDQT phụ trách từng lĩnh vực nghiệp vụ | 100% (7/7) |
| 286 | 416/2023/EIB/NQ-HDQT | 30/10/2023 | Nghị quyết Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản liên quan đến Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank đến năm 2025. | 100% (7/7) |
| 287 | 417/2023/EIB/NQ-HDQT | 30/10/2023 | Nghị quyết Thành lập Ban hỗ trợ kiểm phiếu để giúp việc cho HDQT trong công tác kiểm phiếu. | 100% (7/7) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 288 | 418/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/10/2023 | Nghị quyết Thông qua chủ trương gia hạn tiến độ sử dụng đất tại Đà Nẵng. | 100% (7/7) |
| 289 | 421/2023/EIB/NQ-HĐQT | 30/10/2023 | Nghị quyết Thông qua dự thảo văn bản gửi cơ quan ban ngành | 100% (7/7) |
| 290 | 432/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/11/2023 | Nghị quyết Thông qua Dự thảo văn bản báo cáo Cơ quan ban ngành. | 71% (5/7) |
| 291 | 433/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/11/2023 | Nghị quyết Quy hoạch nhân sự giữ chức danh Giám đốc ĐVKD Tier 2 | 100% (7/7) |
| 292 | 434/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/11/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm & tái ký HĐLĐ đối với Giám đốc Eximbank Đông Đa | 100% (7/7) |
| 293 | 435/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/11/2023 | Nghị quyết Tái bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách Khối Vận hành kiêm Giám đốc Trung tâm Xử lý nghiệp vụ Back Office | 100% (7/7) |
| 294 | 436/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/11/2023 | Nghị quyết Phương án nhân sự CBQL tại Eximbank Lâm Đồng | 100% (7/7) |
| 295 | 441/2023/EIB/NQ-HĐQT | 08/11/2023 | Nghị quyết Áp dụng hình thức kỷ luật lao động và giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động đối với nhân sự | 100% (7/7) |
| 296 | 450/2023/EIB/NQ-HĐQT | 15/11/2023 | Nghị quyết Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng tín dụng, Chuyên gia phê duyệt | 100% (7/7) |
| 297 | 452/2023/EIB/NQ-HĐQT | 16/11/2023 | Nghị quyết Phương án triển khai mở rộng dự án Hỗ trợ tín dụng tập trung | 100% (7/7) |
| 298 | 456/2023/EIB/NQ-HĐQT | 20/11/2023 | Nghị quyết Triển khai thực hiện KLTT số 04 | 100% (7/7) |
| 299 | 457/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/11/2023 | Nghị quyết Phê duyệt ngân sách bổ sung cho các công trình cải tạo, di dời, mở mới ĐVKD năm 2023 | 100% (7/7) |
| 300 | 461/2023/EIB/NQ-HĐQT | 23/11/2023 | Nghị quyết Đề xuất danh mục giải thưởng năm 2023 | 100% (7/7) |
| 301 | 465/2023/EIB/NQ-HĐQT | 28/11/2023 | Nghị quyết Mua trái phiếu của ngân hàng | 57% (4/7) |
| 302 | 466/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh lương đối với nhân sự | 86% (6/7) |
| 303 | 467/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/12/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc ĐVKD Tier 3 – KV TP.HCM. | 86% (6/7) |
| 304 | 468/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh lương đối với nhân sự | 86% (6/7) |
| 305 | 469/2023/EIB/NQ-HĐQT | 01/12/2023 | Nghị quyết Triển khai thí điểm mô hình Giám đốc lưu động | 86% (6/7) |
| 306 | 470/2023/EIB/NQ-HĐQT | 04/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh cấp bậc công việc (PC) của Phó Giám đốc Khối Tín dụng và điều chỉnh lương, chế độ khoán xe của Giám đốc Trung tâm Thẩm định tín dụng | 86% (6/7) |
| 307 | 472/2023/EIB/NQ-HĐQT | 05/12/2023 | Nghị quyết Phê duyệt báo cáo đầu tư mua sắm máy tính | 86% (6/7) |
| 308 | 473/2023/EIB/NQ-HĐQT | 06/12/2023 | Nghị quyết Sửa đổi bổ sung Khoản 4 Điều 11 Quy chế 05/QLRRTD/HĐQT | 86% (6/7) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|--------------------------|---------------|--|-----------------|
| 309 | 476/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/12/2023 | Nghị quyết Phương án bán cổ phiếu quỹ | 86% (6/7) |
| 310 | 477/2023/EIB/NQ-HĐQT | 12/12/2023 | Nghị quyết Di dời trụ sở Eximbank Long Xuyên | 86% (6/7) |
| 311 | 483/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 | 100% (7/7) |
| 312 | 484/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Chấm dứt hợp đồng thuê nhà trước hạn và thuê địa điểm mới làm trụ sở Eximbank Lê Văn Sỹ | 100% (7/7) |
| 313 | 485/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Thuê địa điểm mới di dời Văn phòng đại diện/bổ trí chỗ làm việc cho các phòng/ban Hội sở làm việc tại Hà Nội và trụ sở Eximbank Bà Triệu | 100% (7/7) |
| 314 | 486/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng đề phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công cho công trình "Trụ sở Eximbank Bình Tân" | 100% (7/7) |
| 315 | 487/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Điều chuyển Giám đốc Eximbank Quận 11 | 100% (7/7) |
| 316 | 488/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Thông qua kết quả xử lý đối với nhân sự | 100% (7/7) |
| 317 | 489/2023/EIB/NQ-HĐQT | 19/12/2023 | Nghị quyết Tái ký HĐLĐ và tái bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Đắk Lắk | 100% (7/7) |
| 318 | 490/2023/EIB/NQ-HĐQT | 20/12/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận nhân sự vào vị trí Chuyên gia thuộc Ủy ban Chiến lược & Tái cấu trúc trực thuộc HĐQT | 86% (6/7) |
| 319 | 491/2023/EIB/NQ-HĐQT | 20/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh lương CBQL thuộc Trung tâm Thẩm định tín dụng | 57% (4/7) |
| 320 | 492/2023/EIB/NQ-HĐQT | 20/12/2023 | Nghị quyết Tái ký HĐLĐ và gia hạn thời gian bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách Eximbank Khánh Hòa | 86% (6/7) |
| 321 | 493/2023/EIB/NQ-HĐQT | 20/12/2023 | Nghị quyết Tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Eximbank Khánh Hòa – KV Miền TTN | 86% (6/7) |
| 322 | 494/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/12/2023 | Nghị quyết Điều chỉnh cơ chế áp dụng chế tài để xét KPI cho cá nhân năm 2023 | 100% (7/7) |
| 323 | 495/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/12/2023 | Nghị quyết Đầu tư trái phiếu ngân hàng | 100% (7/7) |
| 324 | 496/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/12/2023 | Nghị quyết Phương án gia hạn thời gian hợp tác thêm 01 năm với đối tác | 100% (7/7) |
| 325 | 497/2023/EIB/NQ-HĐQT | 21/12/2023 | Nghị quyết Thành lập Trung tâm mua sắm tập trung và Phòng Thư ký tổng hợp | 100% (7/7) |
| 326 | 508/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/12/2023 | Nghị quyết Chính sách khoán chi phí sử dụng xe ô tô đối với một số vị trí Cán bộ quản lý | 100% (7/7) |
| 327 | 509/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/12/2023 | Nghị quyết Thuê địa điểm di dời các Khối/Phòng/Ban chức năng Hội sở làm việc năm ngoài trụ sở tại Vincom Center | 86% (6/7) |

| TT | SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|---|--------------------------|---------------|---|-----------------|
| 328 | 510/2023/EIB/NQ-HĐQT | 26/12/2023 | Nghị quyết Ban hành Quy định công tác văn thư, lưu trữ tại Văn phòng HĐQT | 100% (7/7) |
| 329 | 513/2023/EIB/NQ-HĐQT | 29/12/2023 | Nghị quyết Phương án liên quan hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank đến 2025 để trình Ngân hàng Nhà nước | 100% (7/7) |
| Tổng cộng HĐQT đã ban hành 308 Nghị quyết, 21 Quyết định | | | | |



A

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA EXIMBANK (Cập nhật đến ngày 31/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 25/2024/EIB/BC-HDQT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng quản trị Eximbank)



| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|----------|--------------------------|--|--------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | | |
| 1 | Đỗ Hà Phương | | Chủ tịch HDQT | | | 15/02/2022 | | | Người nội bộ |
| 2 | Lương Thị Cẩm Tú | | Thành viên HDQT | | | 27/04/2018 | | | Người nội bộ |
| 3 | Lê Thị Mai Loan | | Thành viên HDQT | | | 14/02/2023 | | | Người nội bộ |
| 4 | Phạm Quang Dũng | | Thành viên HDQT | | | 14/02/2023 | | | Người nội bộ |
| 5 | Trần Anh Thắng | | Thành viên HDQT độc lập | | | 14/02/2023 | | | Người nội bộ |



| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|--|--------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|--|-----------------------------------|
| 6 | Nguyễn Cảnh Anh | | Thành viên HĐQT | | | 18/09/2023 | | | Người nội bộ |
| 7 | Trần Tấn Lộc | | Thành viên HĐQT | | | 18/09/2023 | | | Người nội bộ |
| 8 | Đào Phong Trúc Đại | | Thành viên HĐQT độc lập | | | 15/02/2022 | 14/02/2023 | Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 14/02/2023 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT độc lập đối với Ông Đào Phong Trúc Đại | Người nội bộ |
| 9 | Lê Hồng Anh | | Thành viên HĐQT | | | 15/02/2022 | 14/02/2023 | Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 14/02/2023 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Bà Lê Hồng Anh | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------|----------------------|--|--|-------------------------------------|--|---|---|---|-----------------------------------|
| 10 | Nguyễn Thanh Hùng | | Thành viên HĐQT | | | 15/02/2022 | 14/04/2023 | Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên ngày 14/04/2023 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Thanh Hùng | Người nội bộ |
| 11 | Nguyễn Hiếu | | Thành viên HĐQT | | | 15/02/2022 | 14/04/2023 | Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên ngày 14/04/2023 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Hiếu | Người nội bộ |
| II | BAN KIỂM SOÁT | | | | | | | | |
| 1 | Ngo Tony | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 15/02/2022 | | | Người nội bộ |
| 2 | Phạm Thị Mai Phương | | TV Ban kiểm soát chuyên trách | | | 15/02/2022 | | | Người nội bộ |
| 3 | Doãn Hồ Lan | | TV Ban Kiểm soát không chuyên trách | | | 14/04/2023 | | | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|------------|----------------------|--|---|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|--|-----------------------------------|
| 4 | Trịnh Bảo Quốc | | TV Ban Kiểm soát không chuyên trách | | | 15/02/2022 | 14/02/2023 | Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 14/02/2023 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS không chuyên trách đối với Ông Trịnh Bảo Quốc | Người nội bộ |
| III | BAN ĐIỀU HÀNH | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hoàng Hải | | Quyền Tổng Giám đốc | | | 02/10/2023 | | | Người nội bộ |
| 2 | Đào Hồng Châu | | Phó Tổng Giám đốc | | | 26/04/2004 | | | Người nội bộ |
| 3 | Nguyễn Hương Minh | | Phó Tổng Giám đốc | | | 01/06/2018 | | | Người nội bộ |
| 4 | Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | | | 05/09/2013 | | | Người nội bộ |
| 5 | Lã Quang Trung | | Kế toán trưởng | | | 27/02/2020 | | | Người nội bộ |
| 6 | Lê Thị Mai Loan | | Phó Tổng Giám đốc | | | 25/05/2023 | | Theo Quyết định HĐQT số 178/2023/EIB/QĐ-HĐQT ngày 25/05/2023 về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------|---|--|---|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|--|-----------------------------------|
| | | | | | | | | Eximbank từ ngày 25/05/2023 | |
| 7 | Trần Tấn Lộc | | Tổng Giám đốc, Người đại diện pháp luật | | | 28/03/2007 | 18/09/2023 | Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 18/09/2023 đã thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ VII (2020-2025) đối với Ông Trần Tấn Lộc | Người nội bộ |
| 8 | Đinh Thị Thu Thảo | | Phó Tổng Giám đốc | | | 19/12/2007 | 08/05/2023 | Theo Quyết định HĐQT số 149/2023/EIB/QĐ-HĐQT ngày 25/04/2023 về việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám Đốc Eximbank đối với bà Đinh Thị Thu Thảo từ ngày 08/05/2023 | Người nội bộ |
| IV | NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY | | | | | | | | |
| 1 | Võ Văn Dũng | | Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty | | | 01/11/2022 | 15/08/2023 | Theo Quyết định của HĐQT ngày 15/08/2023 ⁽¹⁾ miễn nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty | Người nội bộ |

¹ Theo Quyết định HĐQT số 302/2023/EIB/QĐ-HĐQT ngày 15 tháng 08 năm 2023

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------|--|--|---|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|---|
| 2 | Nguyễn Văn Thủy | | Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty | | | 15/08/2023 | | | Người nội bộ |
| V | CÔNG TY CON | | | | | | | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Eximbank (Eximbank AMC) | | Công ty con của Eximbank | | | 24/08/2010 | | | Công ty con của Eximbank |
| VI | TỔ CHỨC MÀ EXIMABANK SỞ HỮU TỪ 5% VỐN ĐIỀU LỆ/VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT | | | | | | | | |
| 1 | Cty CP Đào tạo Ngân hàng | | Eximbank sở hữu 5,29% | | | 11/2001 | | | Eximbank sở hữu từ 5% vốn điều lệ/vốn cổ phần có quyền biểu quyết |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Eximbank | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|--|--------------------------|--|-----------------------|-------------------------------------|--|---|---|-------|---|
| 2 | Cty CP Bảo Hiểm AAA | | Eximbank sở hữu 5,28% | | | 08/2007 | | | Eximbank sở hữu từ 5% vốn điều lệ/vốn cổ phần có quyền biểu quyết |
| 3 | Cty CP Bảo hiểm Bảo Long | | Eximbank sở hữu 6,51% | | | 04/2007 | | | Eximbank sở hữu từ 5% vốn điều lệ/vốn cổ phần có quyền biểu quyết |
| VII | CỔ ĐÔNG LỚN | | | | | | | | |
| <p>Không có cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần của ngân hàng trở lên.</p> | | | | | | | | | |



PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 25.../2024/EIB/BC-HĐQT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng quản trị Eximbank)

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|----------|--------------------------|---|------------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | |
| 1.0 | Đỗ Hà Phương | | Chủ tịch HĐQT | | | | 0 | 0.00% |
| 1.1 | Đỗ Xuân Trung | | Bố đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 1.2 | Hoàng Thị Phương | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 1.3 | Vũ Minh Đăng | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 1.4 | Vũ Đỗ Phương An | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 2.0 | Lương Thị Cẩm Tú | | Thành viên HĐQT | | | | 19.539.948 | 1,12% |
| 2.1 | Lương Văn Chiêu | | Cha | | | | 0 | 0.00% |
| 2.2 | Trần Thị Thanh Ngô | | Mẹ | | | | 0 | 0.00% |



A

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|------------------------|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 2.3 | Huỳnh Tăng | | Bố chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 2.4 | Phan Thị Trường | | Mẹ chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 2.5 | Huỳnh Hữu Danh | | Chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 2.6 | Huỳnh Minh Hoài | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 2.7 | Huỳnh Minh Hằng | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 2.8 | Lương Trần Anh Tuấn | | Em | | | | 0 | 0.00% |
| 2.9 | Trần Khánh Ngọc | | Em dâu | | | | 0 | 0.00% |
| 2.10 | Công ty TNHH Chấn Phát | | Bà Trần Thị Thanh Ngộ - Mẹ bà Lương Thị Cẩm Tú sở hữu 96% cổ phần của Công ty TNHH Chấn Phát | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|---|---|---|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 2.11 | Quỹ Tín dụng nhân dân Ninh Hòa | | Lương Trần Anh Tuấn (Em ruột bà Lương Thị Cẩm Tú sở hữu 9,994% cổ phần của Quỹ Tín dụng nhân dân Ninh Hòa | | | | 0 | 0.00% |
| 2.12 | Quỹ Phát triển cộng đồng tỉnh Khánh Hoà | | Ông Lương Văn Chiêu - Cha bà Lương Thị Cẩm Tú sở hữu 33,33% Quỹ; Ông Huỳnh Hữu Danh - Chồng bà Lương Thị Cẩm Tú sở hữu 33,33% Quỹ | | | | 0 | 0.00% |
| 3.0 | Lê Thị Mai Loan | | Thành viên HĐQT | | | | 17.940.876 | 1,03% |
| 3.1 | Lê Văn Luyến | | Bố đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.2 | Mai Thị Mai | | Mẹ đẻ | | | | 19.540 | 0,0011% |
| 3.3 | Vũ Thắng | | Bố chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.4 | Nguyễn Thị Thanh Hòa | | Mẹ chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.5 | Vũ Việt Phương | | Chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.6 | Vũ Việt Bách | | Con | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|--|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 3.7 | Vũ Mai Phương Linh | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 3.8 | Vũ Aliz Nhật Tuyết | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 3.9 | Lê Mai Long | | Anh ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 3.10 | Thiều Minh Thanh Thư | | Chị dâu | | | | 0 | 0.00% |
| 3.11 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Thương tín | | Tổ chức có liên quan – Bà Lê Thị Mai Loan là Thành viên HĐQT | | | | 0 | 0.00% |
| 4.0 | Phạm Quang Dũng | | Thành viên HĐQT | | | | 0 | 0.00% |
| 4.1 | Phạm Thành Ngọc | | Bố đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 4.2 | Vũ Kim Thoa | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 4.3 | Thái Bá Bình | | Bố vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 4.4 | Trương Thị Nghĩa | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 4.5 | Thái Thị Diệu Thu | | Vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 4.6 | Phạm Khánh Nguyên | | Con ruột | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|-----------------------|---|--------------------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 4.7 | Phạm Minh Thái Dương | | Con ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 4.8 | Phạm Khánh Minh An | | Con ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 4.9 | Phạm Thị Thúy Hằng | | Em ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 5.0 | Trần Anh Thắng | | Thành viên HĐQT độc lập | | | | 0 | 0.00% |
| 5.1 | Trần Văn Trụ | | Bố đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 5.2 | Nguyễn Thị Huệ | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 5.3 | Nguyễn Văn Bộ | | Bố vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 5.4 | Nguyễn Thị Nguyệt | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 5.5 | Nguyễn Thị Thanh Nga | | Vợ | | | | 0 | 0.00% |
| 5.6 | Trần Chí Dũng | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 5.7 | Trần Mạnh Hùng | | Con | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|--|---|---|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 5.8 | Trần Văn Trọng | | Anh ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 5.9 | Trần Thị Thanh Thủy | | Chị ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 5.10 | Trần Thị Lan Anh | | Chị ruột | | | | 0 | 0.00% |
| 5.11 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Chị dâu | | | | 0 | 0.00% |
| 5.12 | Hoàng Sơn Hải | | Anh rể | | | | 0 | 0.00% |
| 5.13 | Nguyễn Bao Chung | | Anh rể | | | | 0 | 0.00% |
| 5.14 | Công ty Cổ phần Chứng Khoán Nhất Việt | | Ông Trần Anh Thắng là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT – Tổng giám đốc | | | | 0 | 0.00% |
| 5.15 | Công ty Cổ phần Amber Capital Holdings | | Ông Trần Anh Thắng là Chủ tịch HĐQT | | | | 0 | 0.00% |
| 5.16 | Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch Hà Nội Non Nước | | Ông Trần Anh Thắng là Chủ tịch HĐQT | | | | 0 | 0.00% |
| 6.0 | Trần Tấn Lộc | | Thành viên HĐQT | | | | 0 | 0,00% |
| 6.1 | Trần Văn Tấn | | Cha | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|----------------------|---|------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 6.2 | Nguyễn Lệ Hồng | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 6.3 | Hồ Thiên Nga | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 6.4 | Hồ Văn Tấn | | Bố vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 6.5 | Nguyễn Cửu Hào Thành | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 6.6 | Trần Hồ Thiên Ngân | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 6.7 | Trần Hồ Anh Phú | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 6.8 | Trần Tân Phúc | | Anh | | | | 0 | 0,00% |
| 6.9 | Trần Hồng Thắm | | Chị | | | | 0 | 0,00% |
| 6.10 | Lê Bích Liên | | Chị dâu | | | | 0 | 0,00% |
| 6.11 | Dương Tăng Tước | | Anh rể | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|--|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 6.12 | Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế cảng - Kỹ thuật biển | | Ông Trần Tấn Phúc (Anh ruột ông Trần Tấn Lộc) là Chủ tịch HĐQT - sở hữu 45,21% vốn cổ phần | | | | 0 | 0,00% |
| 7.0 | Nguyễn Cảnh Anh | | Thành viên HĐQT | | | | 0 | 0,00% |
| 7.1 | Lại Hồng Minh | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 7.2 | Phạm Thị Khuê | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 7.3 | Nguyễn Cảnh Lịch | | Bố đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 7.4 | Nguyễn Ngọc Minh Uyên | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 7.5 | Nguyễn Cảnh Trung | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 7.6 | Lại Đức Cận | | Bố vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 7.7 | Vũ Tuyết Thúy | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 7.8 | Nguyễn Cảnh Duy | | Em | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|--|---|---|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 7.9 | Công ty Cổ phần Đầu tư Trường An Hải Phòng | | (Công ty CP Amya Holding - người có liên quan của ông Nguyễn Cảnh Anh - sở hữu 51% vốn cổ phần) | | | | 0 | 0,00% |
| 7.10 | Công ty Cổ phần Amya Holdings | | Ông Nguyễn Cảnh Anh là Tổng Giám đốc | | | | 0 | 0,00% |
| | Cộng (I) | | | | | | 37.500.364 | 2,15% |
| II. | BAN KIỂM SOÁT | | | | | | | |
| 1.0 | Ngo Tony | | Trưởng Ban kiểm soát | | | | 0 | 0,00% |
| 1.1 | Ngô Hữu Quý | | Cha | | | | 21.240 | 0,0012% |
| 1.2 | Hoàng Thị Thu Hồng | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.3 | Ngô Hoàng Thu Thảo | | Chị gái | | | | 0 | 0,00% |
| 1.4 | Lê Chí Thuần | | Anh rể | | | | 0 | 0,00% |
| 1.5 | Ngô Thị Tường Châu | | Em gái | | | | 0 | 0,00% |
| 1.6 | Lê Văn Thiện | | Em rể | | | | 11.102 | 0,0006% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|----------------------------|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 2.0 | Phạm Thị Mai Phương | | TV Ban kiểm soát chuyên trách | | | | 0 | 0,00% |
| 2.1 | Phạm Viết Mạnh | | Cha | | | | 0 | 0,00% |
| 2.2 | Mai Thị Thu Hương | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 2.3 | Phạm Gia Khải | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 2.4 | Phạm Thị Mai Phương | | Em gái | | | | 0 | 0,00% |
| 2.5 | Nguyễn Văn Thức | | Em rể | | | | 0 | 0,00% |
| 2.6 | Phạm Viết Trung | | Em trai | | | | 0 | 0,00% |
| 2.7 | Nguyễn Hà Phương | | Em dâu | | | | 0 | 0,00% |
| 2.8 | Phạm Viết Hiếu | | Em trai | | | | 0 | 0,00% |
| 3.0 | Doãn Hồ Lan | | Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách | | | | 0 | 0.00% |
| 3.1 | Nguyễn Tuấn Anh | | Chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.2 | Nguyễn Đức Minh | | Con | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|-------------------------------------|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 3.3 | Nguyễn Doãn Hà Chi | | Con | | | | 0 | 0.00% |
| 3.4 | Doãn Hào Hiệp | | Bố đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 3.5 | Hoàng Thị Thanh Hà | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0.00% |
| 3.6 | Doãn Minh Phương | | Em gái | | | | 0 | 0.00% |
| 3.7 | Nguyễn Tiến Dũng | | Em rể | | | | 0 | 0.00% |
| 3.8 | Nguyễn Trọng Hà | | Bố chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.9 | Ngô Thị Giới | | Mẹ chồng | | | | 0 | 0.00% |
| 3.10 | Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Amber | | Tổ chức có liên quan: Bà Doãn Hồ Lan là Tổng Giám đốc - TV HĐQT Cty CP Quản lý quỹ Amber | | | | 0 | 0.00% |
| 3.11 | Quỹ đầu tư trái phiếu an toàn Amber | | Tổ chức có liên quan: Bà Doãn Hồ Lan là người điều hành quỹ | | | | 0 | 0.00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|-------------|-------------------------------|---|---|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 3.12 | Quỹ đầu tư tài chính AFM | | Tổ chức có liên quan: Bà Doãn Hồ Lan là người điều hành quỹ | | | | 0 | 0.00% |
| 3.13 | Quỹ đầu tư năng lượng mới AFM | | Tổ chức có liên quan: Bà Doãn Hồ Lan là người điều hành quỹ | | | | 0 | 0.00% |
| 3.14 | Quỹ đầu tư công nghệ Amber | | Tổ chức có liên quan: Bà Doãn Hồ Lan là người điều hành quỹ | | | | 0 | 0.00% |
| | Cộng (II) | | | | | | 32.342 | 0,0019% |
| III. | BAN ĐIỀU HÀNH | | | | | | | |
| 1.0 | Nguyễn Hoàng Hải | | Quyền Tổng Giám Đốc | | | | 0 | 0,00% |
| 1.1 | Nghiêm Phương Nhi | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.2 | Nguyễn Minh Trí | | Con trai | | | | 0 | 0,00% |
| 1.3 | Nguyễn Hoàng Vi An | | Con gái | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|------------------------|---|--------------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 1.4 | Nguyễn Văn Cảnh | | Bố đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.5 | Hoàng Thị Thành | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.6 | Nghiêm Khắc Chạch | | Bố vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.7 | Lương Ngọc Thúy | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 2.0 | Đào Hồng Châu | | Phó Tổng Giám đốc | | | | 13.977 | 0,001% |
| 2.1 | Đào Xuân Tịch | | Cha | | | | 0 | 0,00% |
| 2.2 | Phạm Thị Tiêu | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 2.3 | Nguyễn Thị Phương Thảo | | Vợ | | | | 47.345 | 0,003% |
| 2.4 | Nguyễn Văn Phi | | Cha vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 2.5 | Tăng Kim Hoa | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 2.6 | Đào Hồng Phúc | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 2.7 | Đào Nguyên Phúc | | Con | | | | 0 | 0,00% |
| 2.8 | Đào Hồng Ân | | Con | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|--------------------------|---|--------------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 2.9 | Đào Hồng Ngọc | | Chị | | | | 0 | 0,00% |
| 2.10 | Đào Hồng Long | | Anh | | | | 0 | 0,00% |
| 2.11 | Đào Hồng Hà | | Em | | | | 0 | 0,00% |
| 2.12 | Đặng Giao Thủy Uyên | | Em dâu | | | | 114.661 | 0,01% |
| 3.0 | Nguyễn Hương Minh | | Phó Tổng Giám đốc | | | | 0 | 0,00% |
| 3.1 | Nguyễn Thi | | Cha ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 3.2 | Phan Khánh Vân | | Mẹ ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 3.3 | Trần Chi Mai | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.4 | Trần Quốc Thái | | Cha vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.5 | Nguyễn Ánh Tuyết | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.6 | Nguyễn Trần Tuệ Anh | | Con ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 3.7 | Nguyễn Lâm | | Con ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 3.8 | Nguyễn Thị Hải Dương | | Chị | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|--|---|---|---------------|----------------------|---------|---|---|
| 3.9 | Nguyễn Nguyên Tú | | Em trai | | | | 0 | 0,00% |
| 3.10 | Trần Thu Hương | | Chị vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.11 | Trần Thị Phương Thảo | | Chị vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 3.12 | Trần Anh Mai | | Chị vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 4.0 | Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | | | | 40.252 | 0,002% |
| 4.1 | Nguyễn Văn Đơ | | Cha | | | | 0 | 0,00% |
| 4.2 | Hồ Thị Nhon | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 4.3 | Nguyễn Hồ Hoàng Phúc | | Em | | | | 0 | 0,00% |
| 4.4 | Nguyễn Hồ Xuân Phương | | Em | | | | 0 | 0,00% |
| 4.5 | Phan Quốc Cường | | Em rể | | | | 0 | 0,00% |
| 4.6 | Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Eximbank (Eximbank AMC) | | Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ là Kiểm soát viên Eximbank AMC | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------------|---|---|--|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 5.0 | Lã Quang Trung | | Kế toán trưởng | | | | 0 | 0,00% |
| 5.1 | Lã Quang Vị | | Cha | | | | 0 | 0,00% |
| 5.2 | Vũ Thị Phương Tâm | | Mẹ | | | | 0 | 0,00% |
| 5.3 | Lã Quang Dũng | | Em | | | | 0 | 0,00% |
| 5.4 | Trần Châu Thụy Hòa | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 5.5 | Lã Nguyên Chương | | Con (còn nhỏ) | | | | 0 | 0,00% |
| 5.6 | Lã Đức Anh | | Con (còn nhỏ) | | | | 0 | 0,00% |
| | Cộng (III) | | | | | | 216.235 | 0,01% |
| IV. | NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY | | | | | | | |
| 1.0 | Nguyễn Văn Thủy | | Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty | | | | 142 | 0,00% |
| 1.1 | Thiệu Thị Minh Thủy | | Vợ | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|---------------------|---|------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 1.2 | Nguyễn Đông Hà | | Con gái | | | | 0 | 0,00% |
| 1.3 | Nguyễn Đông Phong | | Con trai | | | | 0 | 0,00% |
| 1.4 | Nguyễn Lợi | | Bố đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.5 | Phan Thị Phương | | Mẹ đẻ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.6 | Thiệu Quang Minh | | Bố vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.7 | Nguyễn Thị Trúc | | Mẹ vợ | | | | 0 | 0,00% |
| 1.8 | Nguyễn Văn Dũng | | Anh ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 1.9 | Nguyễn Thị Ân | | Chị dâu | | | | 0 | 0,00% |
| 1.10 | Nguyễn Thị Ngọc | | Chị ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 1.11 | Hồ Sỹ Chung | | Anh rể | | | | 0 | 0,00% |
| 1.12 | Nguyễn Văn Hùng | | Anh ruột | | | | 0 | 0,00% |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND /ĐKKD | Ngày cấp/ Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/tổ chức sở hữu ngày 29/12/2023 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 29/12/2023 |
|------|--|---|------------------|---------------|-------------------|---------|---|---|
| 1.13 | Trương Thị Mỹ Lệ | | Chị dâu | | | | 0 | 0,00% |
| 1.14 | Nguyễn Thị Thu Sương | | Chị ruột | | | | 0 | 0,00% |
| 1.15 | Văn Ngọc Vọng | | Anh rể | | | | 0 | 0,00% |
| 1.16 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Chị ruột | | | | 0 | 0,00% |
| | Cộng (IV) | | | | | | 142 | 0,00001% |
| | TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III) + (IV) | | | | | | 37.749.083 | 2,16% |